

Số: 50/2018/AMV

V/v Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2018

TP Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 06 năm 2018

Kính gửi: - ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC;
- SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI.

Tên công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT KINH DOANH DƯỢC VÀ TRANG THIẾT BỊ
Y TẾ VIỆT MỸ**

Mã chứng khoán: **AMV**

Địa chỉ trụ sở chính: Số 1251 QL 14, thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước

Điện thoại: Fax:

Người thực hiện công bố thông tin: **Đặng Nhị Nương**

Địa chỉ: Số 1251 QL 14, thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước

Điện thoại (di động, cơ quan, nhà riêng):

Loại thông tin công bố: 24 giờ bất thường theo yêu cầu định kỳ

Nội dung thông tin công bố (*):

Thực hiện việc công bố thông tin theo Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06/10/2015 của Bộ Tài chính, Công ty Cổ phần Sản xuất Kinh doanh Dược & TTB Y tế Việt Mỹ xin báo cáo Quý Ủy ban và Quý Sở về việc công bố thông tin Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2018 như sau:

Thông tin trên đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 29/06/2018 tại đường dẫn:

<http://www.amvibiotech.com/index.php/co-dong/ban-tin-co-dong>

Công ty Cổ phần Sản xuất Kinh doanh Dược & Trang Thiết bị Y tế Việt Mỹ cam kết những thông tin được cung cấp trên đây là trung thực và chính xác.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như trên.
- Lưu VP.

CÔNG TY CP SẢN XUẤT KINH DOANH DƯỢC &



Ngày 29 tháng 06 năm 2018

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018
CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT KINH DOANH ĐƯỢC & TRANG THIẾT BỊ Y TẾ VIỆT MỸ

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014 và có hiệu lực kể từ ngày 01/07/2015;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29/06/2006 và có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2007;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Sản xuất Kinh doanh Được & Trang thiết bị Y tế Việt Mỹ;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 của Công ty Cổ phần Sản xuất Kinh doanh Được & Trang thiết bị Y tế Việt Mỹ ngày 29/06/2018;
- Căn cứ Biên bản kiểm phiếu tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 của Công ty Cổ phần Sản xuất Kinh doanh Được & Trang thiết bị Y tế Việt Mỹ ngày 29/06/2018.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1: Thông qua báo cáo của Ban Giám đốc về kết quả hoạt động năm 2017.

Điều 2: Thông qua báo cáo của Hội đồng quản trị về kết quả hoạt động năm 2017 và phương hướng hoạt động năm 2018.

Điều 3: Thông qua báo cáo của Ban kiểm soát về hoạt động năm 2017

Điều 4: Thông qua tờ trình về kế hoạch kinh doanh năm 2018.

Điều 5: Thông qua báo cáo tài chính kiểm toán năm 2017.

Điều 6: Thông qua tờ trình phân phối lợi nhuận năm 2017 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2018.

Điều 7: Thông qua tờ trình trả thù lao cho HĐQT, Ban kiểm soát.

Điều 8: Thông qua việc ủy quyền cho HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2018.

Điều 9: Thông qua việc chủ tịch HĐQT kiêm nhiệm chức vụ Giám đốc công ty.

Điều 10: Thông qua bổ sung ngành nghề kinh doanh (tờ trình kèm theo)



Điều 11: Thông qua tờ trình sử dụng vốn của đợt phát hành riêng lẻ năm 2017 và thay đổi mục đích sử dụng vốn ở Công ty Cổ phần Đầu tư Bệnh viện Việt Mỹ (công ty con) (tờ trình kèm theo).

Điều 12: Thông qua miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên HĐQT, BKS trong thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2015-2020 như sau:

- Miễn nhiệm chức danh thành viên HĐQT đối với ông Vũ Văn Ngát.
- Miễn nhiệm chức danh thành viên Ban kiểm soát đối với bà Nguyễn Thị Thương.
- Bầu bổ sung ông Nakatani Yoshitaka làm thành viên HĐQT trong thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2015-2020
- Bầu bổ sung bà Vũ Thu Thủy làm thành viên Ban kiểm soát trong thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2015-2020

Điều 13: Thông qua tờ trình thay đổi Điều lệ Công ty.

Điều 14: Thông qua Quy chế quản trị Công ty.

Điều 15: Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày được thông qua. Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc Công ty có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nơi nhận:

- UBCKNN (thay b/c);
- HNX, VSD (thay b/c);
- HĐQT, BKS, Ban GD (dề t/h);
- Các cổ đông công ty;
- Lưu VT, HĐQT.



Ngày 29 tháng 06 năm 2018

BIÊN BẢN HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018
CÔNG TY CỔ PHẦN SXKD DƯỢC & TTB Y TẾ VIỆT MỸ

- Tên Công ty: Công ty Cổ phần SXKD Dược & TTB Y tế Việt Mỹ
- Mã chứng khoán: AMV
- Trụ sở chính: 48-50M Hoàng Quốc Việt, Quận 7, TP Hồ Chí Minh
- Giấy chứng nhận ĐKKD số 3800237998 do Sở kế hoạch đầu tư tỉnh Bình Phước cấp thay đổi lần thứ 16 ngày 13/02/2018
- Thời gian họp: Khai mạc: 09h30 ngày 29/06/2018
Kết thúc: 11h45 ngày 29/06/2018
- Địa điểm: Khách sạn Crowne Plaza West Hà Nội, số 36 Lê Đức Thọ, Nam Từ Liêm, Hà Nội
- Thành phần tham dự:
 - + Cổ đông Công ty Cổ phần SXKD Dược & TTB Y tế Việt Mỹ theo danh sách chốt ngày 23/05/2018.
 - + Hội đồng Quản trị.
 - + Ban kiểm soát
 - + Ban Giám đốc Công ty.

I. THỦ TỤC ĐẠI HỘI

1. Báo cáo thẩm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018

- Ban tổ chức xin ý kiến cổ đông về thành phần Ban kiểm tra tư cách cổ đông như sau:
Bà Ngô Thị Như Tâm – kế toán trưởng làm trưởng ban
Bà Bùi Thanh Bình – Thành viên
Ông Phạm Tiến Dũng – Thành viên
Đại hội nhất trí thông qua Ban kiểm tra tư cách cổ đông với tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết có mặt tại đại hội.
- Ban Tổ chức đã tiến hành đăng ký cổ đông tham dự đại hội. Kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự ĐHĐCĐ như sau:

- Tổng số cổ đông của Công ty tại ngày chốt danh sách cổ đông có quyền tham dự ĐHĐCĐ thường niên năm 2018 (ngày 23/05/2018): 194 người
- Tổng số cổ phần sở hữu: 27.115.750 cổ phần
- Tổng số cổ đông đăng ký tham dự Đại hội: 22 người
- Đến thời điểm 09h30 phút, tổng số cổ đông tham dự trực tiếp và thông qua ủy quyền là: 22 cổ đông, đại diện 26.242.060 cổ phần, chiếm 96,78% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Căn cứ các quy định hiện hành, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 Công ty Cổ phần SXKD Dược & TTB Y tế Việt Mỹ với thành phần tham dự như trên có đủ điều kiện tiến hành Đại hội theo đúng quy định của pháp luật.

Bà Đặng Nhị Nương – Chủ tịch HĐQT lên phát biểu khai mạc đại hội.

2. Đoàn chủ tịch, Ban thư ký, Ban kiểm phiếu tại Đại hội:

Đoàn chủ tịch:

- Bà Đặng Nhị Nương - Chủ tịch HĐQT
- Ông Lê Quang Chung – Thành viên HĐQT
- Bà Nguyễn Phương Hạnh – Quyền giám đốc chiến lược Công ty.

Ban Thư ký đại hội

- Ông Phạm Tuấn Anh – Thư ký

Ban kiểm phiếu

- Ngô Thị Như Tâm - Trưởng ban
- Bùi Thanh Bình - Thành viên
- Lê Thị Hương – Trưởng Ban kiểm soát giám sát việc kiểm phiếu

Thành phần Đoàn chủ tịch, Ban Thư ký, Ban Kiểm phiếu được đại hội thống nhất thông qua với tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội.

II. CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI

Thừa ủy quyền của Chủ tịch đoàn, Ông Nguyễn Đức Duy đọc dự thảo Quy chế Đại hội cổ đông thường niên năm 2018 của AMV. Đại hội thống nhất thông qua Quy chế Đại hội cổ đông thường niên năm 2018 của AMV với tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Thừa ủy quyền của Chủ tịch đoàn, Ông Nguyễn Đức Duy thông báo chương trình làm việc của đại hội.

Đại hội thống nhất thông qua chương trình làm việc của đại hội với tỷ lệ thông qua 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Thừa ủy quyền của Chủ tịch đoàn, Ông Nguyễn Đức Duy đọc thông báo đề cử, ứng cử và Quy chế bầu bổ sung thành viên HĐQT, BKS.

Đại hội thống nhất thông qua thông báo đề cử, ứng cử và Quy chế bầu bổ sung thành viên HĐQT, BKS với tỷ lệ thông qua 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

III. TÓM TẮT DIỄN BIẾN ĐẠI HỘI

- Đại hội đã được Ban chủ tọa trình bày về các báo cáo, tờ trình sau:

- Báo cáo của Ban Giám đốc về kết quả hoạt động năm 2017.
- Báo cáo của Hội đồng quản trị về kết quả hoạt động năm 2017 và phương hướng hoạt động năm 2018.
- Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả hoạt động năm 2017.
- Tờ trình về kế hoạch kinh doanh năm 2018;
- Tờ trình về báo cáo tài chính kiểm toán năm 2017 và lựa chọn đơn vị kiểm toán năm tài chính 2018;
- Tờ trình phân phối lợi nhuận năm 2017 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2018;
- Tờ trình phê duyệt chủ tịch HĐQT kiêm nhiệm chức vụ Giám đốc Công ty; Thù lao HĐQT, BKS năm tài chính 2017;
- Tờ trình về miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên HĐQT, BKS;
- Tờ trình sử dụng vốn của đợt phát hành riêng lẻ năm 2017 và thay đổi mục đích sử dụng vốn ở Công ty CP Đầu tư Bệnh viện Việt Mỹ;
- Tờ trình bổ sung ngành nghề kinh doanh;
- Tờ trình thông qua sửa đổi Điều lệ;
- Tờ trình thông qua Quy chế quản trị Công ty.

- Sau khi trình bày các báo cáo, tờ trình, ban chủ tọa xin ý kiến các cổ đông về tờ trình miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên HĐQT, BKS bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết.

Số phiếu đồng ý	22 phiếu tương đương 26.242.060 cổ phần, tương đương 100% số cổ phần biểu quyết của cổ đông dự họp
Số phiếu không đồng ý	0 phiếu tương đương 0 cổ phần, tương đương 0 % số cổ phần biểu quyết của cổ đông dự họp
Số phiếu không có ý kiến	0 phiếu tương đương 0 cổ phần, tương đương 0 % số cổ phần biểu quyết của cổ đông dự họp

Như vậy, tờ trình miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên HĐQT, BKS đã được đại hội thông qua với tỷ lệ 100% số cổ phần biểu quyết của cổ đông dự họp.

- Ban chủ tọa xin ý kiến các cổ đông về tờ trình danh sách ứng viên để bầu bổ sung thành viên HĐQT, BKS bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết.

Số phiếu đồng ý	22 phiếu tương đương 26.242.060 cổ phần, tương đương 100% số cổ phần biểu quyết của cổ đông dự họp
Số phiếu không đồng ý	0 phiếu tương đương 0 cổ phần, tương đương 0 % số cổ phần biểu quyết của cổ đông dự họp
Số phiếu không có ý kiến	0 phiếu tương đương 0 cổ phần, tương đương 0 % số cổ phần biểu quyết của cổ đông dự họp

Như vậy, tờ trình danh sách ứng viên đề bầu bổ sung thành viên HĐQT, BKS đã được đại hội thông qua với tỷ lệ 100% số cổ phần biểu quyết của cổ đông dự họp.
Trước khi cổ đông đặt câu hỏi, Ban chủ tọa đã có những chia sẻ về kế hoạch, chiến lược kinh doanh của Công ty trong những năm tới.

- Ban kiểm tra tư cách cổ đông cập nhập số lượng cổ đông và tỷ lệ tham dự đại hội tại thời điểm bỏ phiếu, theo đó tại thời điểm 10 giờ 30 phút, số lượng cổ đông tham dự đại hội là 16 cổ đông, đại diện cho 26.242.060 cổ phần, chiếm tỷ lệ 96,78% tổng vốn điều lệ.
- Đại hội tiến hành bỏ phiếu, Ban kiểm phiếu tiến hành thu phiếu biểu quyết.
- Đại hội nghỉ giải lao 15 phút trong lúc Ban kiểm phiếu làm việc.
- Kết thúc giờ giải lao, bà Ngô Thị Như Tâm – trưởng ban kiểm phiếu công bố kết quả kiểm phiếu:

Kết quả kiểm phiếu biểu quyết:

1. Thông qua báo cáo của Ban Giám đốc năm 2017

Kết quả biểu quyết:

Số phiếu không hợp lệ	0 phiếu tương đương 0 cổ phần tương đương 0% số cổ phần biểu quyết của cổ đông dự họp
Tổng số phiếu hợp lệ	22 phiếu tương đương 26.242.060 cổ phần, tương đương 100% số cổ phần biểu quyết của cổ đông dự họp
Trong đó:	
Số phiếu đồng ý	22 phiếu tương đương 26.242.060 cổ phần, tương đương 100% số cổ phần biểu quyết của cổ đông dự họp
Số phiếu không đồng ý	0 phiếu tương đương 0 cổ phần, tương đương 0 % số cổ phần biểu quyết của cổ đông dự họp
Số phiếu không có ý kiến	0 phiếu tương đương 0 cổ phần, tương đương 0 % số cổ phần biểu quyết của cổ đông dự họp

1. Thông qua báo cáo của HĐQT về kết quả hoạt động năm 2017 và phương hướng hoạt động năm 2018

Kết quả biểu quyết:

Số phiếu không hợp lệ	0 phiếu tương đương 0 cổ phần tương đương 0% số cổ phần biểu quyết của cổ đông dự họp
Tổng số phiếu hợp lệ	22 phiếu tương đương 26.242.060 cổ phần, tương đương 100% số cổ phần biểu quyết của cổ đông dự họp
Trong đó:	

Số phiếu đồng ý	22 phiếu tương đương 26.242.060 cổ phần, tương đương 100% số cổ phần biểu quyết của cổ đông dự họp
Số phiếu không đồng ý	0 phiếu tương đương 0 cổ phần, tương đương 0 % số cổ phần biểu quyết của cổ đông dự họp
Số phiếu không có ý kiến	0 phiếu tương đương 0 cổ phần, tương đương 0 % số cổ phần biểu quyết của cổ đông dự họp

2. Thông qua báo cáo của Ban kiểm soát năm 2017

Kết quả biểu quyết:

Số phiếu không hợp lệ	0 phiếu tương đương 0 cổ phần tương đương 0% số cổ phần biểu quyết của cổ đông dự họp
Tổng số phiếu hợp lệ	22 phiếu tương đương 26.242.060 cổ phần, tương đương 100% số cổ phần biểu quyết của cổ đông dự họp
Trong đó:	
Số phiếu đồng ý	22 phiếu tương đương 26.242.060 cổ phần, tương đương 100% số cổ phần biểu quyết của cổ đông dự họp
Số phiếu không đồng ý	0 phiếu tương đương 0 cổ phần, tương đương 0 % số cổ phần biểu quyết của cổ đông dự họp
Số phiếu không có ý kiến	0 phiếu tương đương 0 cổ phần, tương đương 0 % số cổ phần biểu quyết của cổ đông dự họp

3. Thông qua tờ trình về kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018

Kết quả biểu quyết:

Số phiếu không hợp lệ	0 phiếu tương đương 0 cổ phần tương đương 0% số cổ phần biểu quyết của cổ đông dự họp
Tổng số phiếu hợp lệ	22 phiếu tương đương 26.242.060 cổ phần, tương đương 100% số cổ phần biểu quyết của cổ đông dự họp
Trong đó:	
Số phiếu đồng ý	22 phiếu tương đương 26.242.060 cổ phần, tương đương 100% số cổ phần biểu quyết của cổ đông dự họp
Số phiếu không đồng ý	0 phiếu tương đương 0 cổ phần, tương đương 0 % số cổ phần biểu quyết của cổ đông dự họp
Số phiếu không có ý kiến	0 phiếu tương đương 0 cổ phần, tương đương 0 % số cổ phần biểu quyết của cổ đông dự họp

kiến	quyết của cổ đông dự họp
------	--------------------------

4. Thông qua báo cáo tài chính kiểm toán năm 2017

Kết quả biểu quyết:

Số phiếu không hợp lệ	0 phiếu tương đương 0 cổ phần tương đương 0% số cổ phần biểu quyết của cổ đông dự họp
Tổng số phiếu hợp lệ	22 phiếu tương đương 26.242.060 cổ phần, tương đương 100% số cổ phần biểu quyết của cổ đông dự họp
Trong đó:	
Số phiếu đồng ý	22 phiếu tương đương 26.242.060 cổ phần, tương đương 100% số cổ phần biểu quyết của cổ đông dự họp
Số phiếu không đồng ý	0 phiếu tương đương 0 cổ phần, tương đương 0 % số cổ phần biểu quyết của cổ đông dự họp
Số phiếu không có ý kiến	0 phiếu tương đương 0 cổ phần, tương đương 0 % số cổ phần biểu quyết của cổ đông dự họp

5. Thông qua tờ trình phân phối lợi nhuận năm 2017 và kế hoạch trả cổ tức năm 2018

Kết quả biểu quyết:

Số phiếu không hợp lệ	0 phiếu tương đương 0 cổ phần tương đương 0% số cổ phần biểu quyết của cổ đông dự họp
Tổng số phiếu hợp lệ	22 phiếu tương đương 26.242.060 cổ phần, tương đương 100% số cổ phần biểu quyết của cổ đông dự họp
Trong đó:	
Số phiếu đồng ý	22 phiếu tương đương 26.242.060 cổ phần, tương đương 100% số cổ phần biểu quyết của cổ đông dự họp
Số phiếu không đồng ý	0 phiếu tương đương 0 cổ phần, tương đương 0 % số cổ phần biểu quyết của cổ đông dự họp
Số phiếu không có ý kiến	0 phiếu tương đương 0 cổ phần, tương đương 0 % số cổ phần biểu quyết của cổ đông dự họp

6. Thông qua việc ủy quyền cho HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2018

Kết quả biểu quyết:

Số phiếu không hợp lệ	0 phiếu tương đương 0 cổ phần tương đương 0% số cổ phần biểu quyết của cổ đông dự họp
-----------------------	---

Tổng số phiếu hợp lệ	22 phiếu tương đương 26.242.060 cổ phần, tương đương 100% số cổ phần biểu quyết của cổ đông dự họp
Trong đó:	
Số phiếu đồng ý	22 phiếu tương đương 26.242.060 cổ phần, tương đương 100% số cổ phần biểu quyết của cổ đông dự họp
Số phiếu không đồng ý	0 phiếu tương đương 0 cổ phần, tương đương 0 % số cổ phần biểu quyết của cổ đông dự họp
Số phiếu không có ý kiến	0 phiếu tương đương 0 cổ phần, tương đương 0 % số cổ phần biểu quyết của cổ đông dự họp

7. Thông qua việc phê duyệt chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc công ty

Kết quả biểu quyết:

Số phiếu không hợp lệ	0 phiếu tương đương 0 cổ phần tương đương 0% số cổ phần biểu quyết của cổ đông dự họp
Tổng số phiếu hợp lệ	22 phiếu tương đương 26.242.060 cổ phần, tương đương 100% số cổ phần biểu quyết của cổ đông dự họp
Trong đó:	
Số phiếu đồng ý	22 phiếu tương đương 26.242.060 cổ phần, tương đương 100% số cổ phần biểu quyết của cổ đông dự họp
Số phiếu không đồng ý	0 phiếu tương đương 0 cổ phần, tương đương 0 % số cổ phần biểu quyết của cổ đông dự họp
Số phiếu không có ý kiến	0 phiếu tương đương 0 cổ phần, tương đương 0 % số cổ phần biểu quyết của cổ đông dự họp

8. Thông qua việc trả thù lao cho HĐQT, Ban kiểm soát năm 2017

Kết quả biểu quyết:

Số phiếu không hợp lệ	0 phiếu tương đương 0 cổ phần tương đương 0% số cổ phần biểu quyết của cổ đông dự họp
Tổng số phiếu hợp lệ	22 phiếu tương đương 26.242.060 cổ phần, tương đương 100% số cổ phần biểu quyết của cổ đông dự họp
Trong đó:	
Số phiếu đồng ý	22 phiếu tương đương 26.242.060 cổ phần, tương đương 100% số cổ phần biểu quyết của cổ đông dự họp

Số phiếu không đồng ý	0 phiếu tương đương 0 cổ phần, tương đương 0 % số cổ phần biểu quyết của cổ đông dự họp
Số phiếu không có ý kiến	0 phiếu tương đương 0 cổ phần, tương đương 0 % số cổ phần biểu quyết của cổ đông dự họp

9. Thông qua tờ trình thay đổi mục đích sử dụng vốn

Kết quả biểu quyết:

Số phiếu không hợp lệ	0 phiếu tương đương 0 cổ phần tương đương 0% số cổ phần biểu quyết của cổ đông dự họp
Tổng số phiếu hợp lệ	22 phiếu tương đương 26.242.060 cổ phần, tương đương 100% số cổ phần biểu quyết của cổ đông dự họp
Trong đó:	
Số phiếu đồng ý	22 phiếu tương đương 26.242.060 cổ phần, tương đương 100% số cổ phần biểu quyết của cổ đông dự họp
Số phiếu không đồng ý	0 phiếu tương đương 0 cổ phần, tương đương 0 % số cổ phần biểu quyết của cổ đông dự họp
Số phiếu không có ý kiến	0 phiếu tương đương 0 cổ phần, tương đương 0 % số cổ phần biểu quyết của cổ đông dự họp

10. Thông qua tờ trình bổ sung ngành nghề kinh doanh

Kết quả biểu quyết:

Số phiếu không hợp lệ	0 phiếu tương đương 0 cổ phần tương đương 0% số cổ phần biểu quyết của cổ đông dự họp
Tổng số phiếu hợp lệ	22 phiếu tương đương 26.242.060 cổ phần, tương đương 100% số cổ phần biểu quyết của cổ đông dự họp
Trong đó:	
Số phiếu đồng ý	22 phiếu tương đương 26.242.060 cổ phần, tương đương 100% số cổ phần biểu quyết của cổ đông dự họp
Số phiếu không đồng ý	0 phiếu tương đương 0 cổ phần, tương đương 0 % số cổ phần biểu quyết của cổ đông dự họp
Số phiếu không có ý kiến	0 phiếu tương đương 0 cổ phần, tương đương 0 % số cổ phần biểu quyết của cổ đông dự họp

11. Thông qua tờ trình sửa đổi Điều lệ

Kết quả biểu quyết:

Số phiếu không hợp lệ	0 phiếu tương đương 0 cổ phần tương đương 0% số cổ phần biểu quyết của cổ đông dự họp
Tổng số phiếu hợp lệ	22 phiếu tương đương 26.242.060 cổ phần, tương đương 100% số cổ phần biểu quyết của cổ đông dự họp
Trong đó:	
Số phiếu đồng ý	22 phiếu tương đương 26.242.060 cổ phần, tương đương 100% số cổ phần biểu quyết của cổ đông dự họp
Số phiếu không đồng ý	0 phiếu tương đương 0 cổ phần, tương đương 0 % số cổ phần biểu quyết của cổ đông dự họp
Số phiếu không có ý kiến	0 phiếu tương đương 0 cổ phần, tương đương 0 % số cổ phần biểu quyết của cổ đông dự họp

12. Thông qua Quy chế quản trị Công ty

Kết quả biểu quyết:

Số phiếu không hợp lệ	0 phiếu tương đương 0 cổ phần tương đương 0% số cổ phần biểu quyết của cổ đông dự họp
Tổng số phiếu hợp lệ	22 phiếu tương đương 26.242.060 cổ phần, tương đương 100% số cổ phần biểu quyết của cổ đông dự họp
Trong đó:	
Số phiếu đồng ý	22 phiếu tương đương 26.242.060 cổ phần, tương đương 100% số cổ phần biểu quyết của cổ đông dự họp
Số phiếu không đồng ý	0 phiếu tương đương 0 cổ phần, tương đương 0 % số cổ phần biểu quyết của cổ đông dự họp
Số phiếu không có ý kiến	0 phiếu tương đương 0 cổ phần, tương đương 0 % số cổ phần biểu quyết của cổ đông dự họp

13. Kết quả bầu cử

Kết quả bầu bổ sung thành viên HĐQT:

Số phiếu không hợp lệ	0 phiếu tương đương 0 cổ phần, tương đương 0 phiếu bầu tương đương 0% số cổ phần biểu quyết của cổ đông dự họp
Tổng số phiếu hợp lệ	22 phiếu tương đương 26.242.060 cổ phần, tương đương 100% số cổ phần biểu quyết của cổ đông dự họp

Họ tên	Số phiếu bầu	Tỷ lệ %/số cổ phần của cổ đông tham dự họp
Nakatani Yoshitaka	26.242.060	100%

Kết quả bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát:

Số phiếu không hợp lệ	0 phiếu tương đương 0 cổ phần, tương đương 0 phiếu bầu tương đương 0% số cổ phần biểu quyết của cổ đông dự họp
Tổng số phiếu hợp lệ	22 phiếu tương đương 26.242.060 cổ phần, tương đương 22 phiếu bầu, tương đương 100% số quyết bầu của cổ đông dự họp

Họ tên	Số phiếu bầu	Tỷ lệ %/số cổ phần của cổ đông tham dự họp
Vũ Thu Thủy	26.242.060	100%

Thành viên HĐQT và thành viên Ban kiểm soát mới được bầu bổ sung ra mắt đại hội. Biên bản này do Thư ký đại hội ghi lại đầy đủ và trung thực, gồm 11 trang đã được đọc và được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi kết thúc phiên họp. Phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 của Công ty Cổ phần SXKD Dược & TTB Y tế Việt Mỹ kết thúc vào hồi 11 giờ 45 phút cùng ngày.

Thư ký đại hội



Phạm Tuấn Anh



Giấy chứng nhận ĐKKD số 3800237998 do Sở kế hoạch

đầu tư, TP Hà Nội cấp thay đổi lần thứ 16 ngày

12/02/2018

TP Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 06 năm 2018



CHƯƠNG TRÌNH HỌP ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018

Thời gian tổ chức: 09h00 ngày 29/06/2018

Địa điểm tổ chức: Khách sạn Crowne Plaza West Hà Nội, số 36 Lê Đức Thọ, phường Mỹ Đình, quận Nam Từ Liêm, TP Hà Nội.

Thời gian	Nội dung
09:00-09:30	Đón khách và kiểm tra tư cách cổ đông: <ul style="list-style-type: none">○ Đón tiếp và đăng ký đại biểu;○ Phát tài liệu, thẻ biểu quyết cho cổ đông.
09:30 ÷ 09:45	Khai mạc Đại hội: <ul style="list-style-type: none">○ Tuyên bố khai mạc;○ Thông qua biên bản thẩm tra tư cách đại biểu và tuyên bố điều kiện tiến hành ĐHĐCD theo quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty;○ Giới thiệu Đoàn chủ tọa và Ban thư ký lên làm việc;○ Thông qua Chương trình họp và Quy chế làm việc của Đại hội;
09:45 ÷ 11:00	Thảo luận và thông qua biểu quyết các vấn đề của Đại Hội: <ul style="list-style-type: none">○ Báo cáo của Hội đồng quản trị về kết quả hoạt động năm 2017 và kế hoạch kinh doanh năm 2018;○ Báo cáo của Ban Giám đốc năm 2017;○ Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2017;○ Tờ trình kế hoạch kinh doanh năm 2018;○ Tờ trình về báo cáo tài chính kiểm toán năm 2017; Lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2018;○ Tờ trình phân phối lợi nhuận năm 2017 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2018;○ Tờ trình phê duyệt Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc Công ty; Thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;○ Tờ trình miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên HĐQT, BKS;○ Tờ trình báo cáo sử dụng vốn của đợt phát hành năm 2017 và thay đổi mục đích sử dụng vốn ở Công ty CP Bệnh viện Việt Mỹ (công ty con);○ Tờ trình bổ sung ngành nghề kinh doanh;○ Tờ trình thông qua sửa đổi Điều lệ công ty;○ Tờ trình thông qua Quy chế quản trị Công ty;○ Tờ trình danh sách ứng viên HĐQT, BKS;○ Thảo luận các vấn đề của Đại hội.
11:00 ÷ 11:20	<ul style="list-style-type: none">○ Tiến hành biểu quyết các nội dung của Đại hội○ Nghỉ giải lao



11:20 ÷ 11:45	Bế mạc Đại hội <ul style="list-style-type: none">○ Ban kiểm phiếu đọc báo cáo kết quả kiểm phiếu tại đại hội○ Thư ký đại hội trình bày Biên bản họp và dự thảo Nghị quyết○ Đại hội biểu quyết thông qua biên bản họp và Nghị quyết ĐHĐCĐ
---------------	---



Số:02/2018/TT/AMV/ĐHĐCĐTN

TP Hồ Chí Minh, ngày 14 tháng 06 năm 2018

**BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018
CÔNG TY CP SẢN XUẤT KINH DOANH DƯỢC & TRANG THIẾT BỊ Y TẾ VIỆT
MỸ**

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

a) Phân tích tổng quan về hoạt động của công ty so với kế hoạch và các kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trước đây:

- Năm 2017, tăng trưởng kinh tế đạt 6,81%. Sau những khó khăn chạm đáy vào năm 2012, nền kinh tế quốc gia đang cho thấy sự tăng trưởng khá ổn định khi luôn cao hơn mức tăng trưởng trung bình trong giai đoạn 2011 - 2017.
- Tăng trưởng kinh tế tăng cao trong bối cảnh các biến số phản ánh ổn định kinh tế được cải thiện.
- Thứ nhất, về tỉ lệ lạm phát. Trong những năm gần đây, tỉ lệ lạm phát có xu hướng giảm rõ rệt, năm 2017 là dưới 5% (thấp hơn tỉ lệ lạm phát trung bình giai đoạn 2011-2017 là 6,5%).
- Thứ hai, về tỉ lệ nợ công/GDP. Từ 63,6% năm 2016, tỉ lệ nợ công/GDP năm nay đã giảm xuống còn 62%. Tốc độ tăng nợ công cũng đang có xu hướng giảm dần; giai đoạn 2011-2015, tăng trưởng nợ công trung bình đạt 18,4%, năm 2016 tăng 15% và năm 2017 là 9%. Cùng với đó, bội chi ngân sách đang giảm, tỉ lệ chi thường xuyên trong chi ngân sách đã giảm xuống còn 64,9% năm nay và dự kiến là 64% vào năm 2018.
- Thứ ba, cán cân thương mại cải thiện từ nhập siêu năm 2015 (3,2 tỷ USD), năm 2016 xuất siêu 2,68 tỷ USD và khả năng năm 2017 đạt thặng dư cán cân thương mại.
- Như vậy, tăng trưởng kinh tế đang tăng tốc trên nền tảng kinh tế vĩ mô vững chắc hơn. Tuy nhiên, nếu nhìn vào mức độ, tăng trưởng kinh tế còn thấp hơn so với những năm trước 2008, tỉ lệ nợ công cao, bội chi ngân sách còn lớn cho dù xu hướng đang dần cải thiện. Điều này phản ánh nhiều chính sách kinh tế vĩ mô đang đi đúng hướng nhưng tốc độ thẩm thấu các chính sách tốt vào cuộc sống còn chậm.
- Riêng với sự phát triển của các ngành, dịch vụ đang chiếm vai trò quan trọng trong tăng trưởng của nền kinh tế. Số liệu của Tổng cục Thống kê cho thấy tốc độ tăng trưởng sản lượng ngành dịch vụ ở mức cao, cao hơn so với tăng trưởng sản lượng ngành công nghiệp và xây dựng và ngành nông, lâm nghiệp và thủy sản. Ngoài ra, đóng góp cho tăng trưởng của khu vực dịch vụ vào tăng trưởng cũng đạt mức cao nhất.
- Năm 2017, trong bối cảnh tình hình kinh tế trong nước đang dần được cải thiện, cùng với sự thay đổi của ban quản trị, ban Giám đốc công ty đã thực hiện nhiều biện pháp đồng bộ cả về công tác quản lý, mở rộng lĩnh vực kinh doanh. Trong năm công ty đã có thêm các khách hàng mới, các



lĩnh vực kinh doanh mới và đóng góp lớn vào sự tăng trưởng doanh thu cũng như lợi nhuận của công ty.

- Công tác quản lý tài chính, bảo toàn và phát triển vốn được thực hiện đúng chế độ, chính sách, quy định của Nhà nước về quản lý tài chính. Quản lý tốt các nguồn thu, chi của công ty và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ nộp thuế, ngân sách cho Nhà nước.

- Công tác tiếp thị, mở rộng thị trường được Ban Giám đốc công ty đặc biệt quan tâm và trực tiếp thực hiện các mảng kinh doanh chính của công ty. Công ty tiếp tục phát triển với tốc độ ổn định về quy mô, hiệu quả kinh doanh được cải thiện đáng kể. Người lao động được đảm bảo việc làm và có thu nhập ổn định.

b) *Những tiến bộ công ty đã đạt được:* Kết quả kinh doanh trong năm 2017 đạt và vượt so với chỉ tiêu đề ra, đó là sự nỗ lực của toàn thể cán bộ công nhân viên và Ban giám đốc cùng sự chỉ đạo sát sao, đúng hướng của Hội đồng quản trị. Với tiền đề của năm 2017, Ban giám đốc tin tưởng trong năm 2018 Công ty sẽ đạt được nhiều thành tựu, đem lại hiệu quả kinh tế cao.

2. Tình hình tài chính:

a) Tình hình tài sản

Đơn vị tính: đồng

STT	Khoản mục	Số cuối năm	Số đầu năm	Tỷ lệ tăng/giảm
1	Tài sản ngắn hạn	382.346.608.863	10.500.584.994	3.541,1%
2	Tài sản dài hạn	32.939.377.219	9.920.399.019	232,0%
	Tổng tài sản	415.285.986.082	20.420.984.013	1.933,6%

(Nguồn: Báo cáo tài chính hợp nhất kiểm toán năm 2017)

Năm 2017 tình hình tài sản của công ty có sự biến động mạnh so với năm 2016, cuối năm tăng 1.933,6% so với đầu năm.

b) Tình hình nợ phải trả

STT	Khoản mục	Số cuối năm (đồng)	Số đầu năm (đồng)	Tỷ lệ tăng/giảm
1	Nợ ngắn hạn	28.687.849.240	3.513.833.727	716,4%
2	Nợ dài hạn	35.169.566.900	4.859.534.220	623,7%
	Tổng nợ phải trả	63.857.416.140	8.373.367.947	662,6%

(Nguồn: Báo cáo tài chính hợp nhất kiểm toán năm 2017)

Tình hình nợ phải trả trong năm 2017 có sự biến động lớn, cuối năm tăng 663% so với đầu năm, các khoản phải trả người bán ngắn hạn và dài hạn đều tăng mạnh so với đầu năm.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý



- Cùng với sự thay đổi về ban quản trị, điều hành, trong năm Công ty cũng đã hoàn thiện mô hình tổ chức cũng như nhân sự trong toàn công ty.
- Công tác quản lý được quan tâm từ các khâu: tổ chức, quản trị các hoạt động kinh doanh, quản trị tài chính, quản trị chi phí. Các quy trình, quy chế về quản lý được rà soát, sửa đổi cho phù hợp với mô hình của Công ty ở từng thời điểm.
- Nâng cao ý thức trách nhiệm, tính chuyên nghiệp của toàn thể cán bộ, nhân viên trong công ty.
- Ứng dụng công nghệ trong quản lý, điều hành và cung cấp dịch vụ cho khách hàng.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai:

- Bám sát thị trường, đảm bảo duy trì tốt các hoạt động kinh doanh của Công ty;
- Mở rộng địa bàn hoạt động của Công ty trên cả ba miền Bắc – Trung – Nam;
- Tiếp tục đầu tư, mở rộng các lĩnh vực kinh doanh, đầu tư vào các dự án mới sắp triển khai;
- Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, tính chuyên nghiệp của cán bộ, nhân viên trong công ty, đào tạo nguồn nhân lực với tầm nhìn dài hạn, cử cán bộ, nhân viên kỹ thuật tham gia các khóa đào tạo ở nước ngoài;
- Không ngừng nâng cao chất lượng dịch vụ;
- Quản lý tốt chi phí, triệt để tiết kiệm, đảm bảo hiệu quả kinh doanh;
- Đảm bảo việc làm, thu nhập cho người lao động.

Kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018!

**CÔNG TY CP SẢN XUẤT KINH DOANH
DƯỢC & TRANG THIẾT BỊ Y TẾ VIỆT MỸ**



ĐANG NHỊ NƯƠNG



**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Sản xuất Kinh doanh Dược & Trang thiết bị Y tế Việt Mỹ;
- Căn cứ Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát;

Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Sản xuất Kinh doanh Dược & Trang thiết bị Y tế Việt Mỹ xin báo cáo với ĐHĐCĐ của Công ty về các mặt hoạt động của BKS năm 2017, như sau:

I. Hoạt động của Ban kiểm soát:

1. Nhân sự Ban kiểm soát

- Các thành viên Ban kiểm soát gồm:

- Bà Lê Thị Hương: Trưởng Ban kiểm soát
- Bà Nguyễn Thị Thương: Thành viên Ban kiểm soát
- Bà Nguyễn Hương Giang: Thành viên Ban kiểm soát

2. Các hoạt động đã thực hiện trong năm 2017

- Ban kiểm soát đã tiến hành kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định của pháp luật và Công ty trong việc quản lý, điều hành hoạt động sản xuất, kinh doanh của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc Công ty năm 2017.
- Tổ chức phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên trong Ban kiểm soát để đạt được hiệu quả tối đa trong công tác kiểm soát tại Công ty.
- Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực, tính nhất quán trong việc áp dụng các chính sách kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính theo đúng quy định.
- Kiểm soát việc xây dựng, điều chỉnh và thực hiện các quy trình, quy chế nội bộ của công ty.
- Kiểm soát việc công bố thông tin, trình tự, thủ tục tổ chức ĐHĐCĐ thường niên theo quy định.

3. Hoạt động giám sát tình hình hoạt động công ty

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch năm 2017	Thực hiện năm 2017	% so sánh với kế hoạch
1	Tổng doanh thu	Triệu đồng	178.505	71.859	40,26%
2	Giá vốn hàng bán	Triệu đồng	150.151	29.396	19,58%
3	Chi phí bán hàng	Triệu đồng	1.728	530	30,67%
4	Chi phí quản lý doanh nghiệp	Triệu đồng	4.391	1.967	44,80%



5	Chi phí tài chính	Triệu đồng	4.720	968	20,51%
6	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	17.515	39.219	223,92%
7	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	14.012	39.145	279,37%

Năm 2017, lợi nhuận sau thuế đạt 39,145 tỷ đồng, tương đương đạt 279,37% so với kế hoạch đánh dấu một năm có tốc độ tăng trưởng vượt bậc.

4. Công tác thẩm định báo cáo tài chính

- Công tác kế toán đã tuân thủ đầy đủ các quy định liên quan, đảm bảo nguyên tắc trung thực, thận trọng, hợp lý.
- Các báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty vào ngày 31/12/2017.
- Ban kiểm soát thống nhất các số liệu trên BCTC năm 2017 của Công ty đã được kiểm toán.

5. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác

- Trong năm qua HĐQT đã tích cực triển khai nhiều nội dung thuộc thẩm quyền của HĐQT. Hàng quý HĐQT họp theo định kỳ, kiểm tra kết quả kinh doanh quý trước và đề ra chương trình của quý sau.

- Các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT ban hành đúng trình tự, đúng thẩm quyền và phù hợp căn cứ pháp lý theo quy định của pháp luật và Công ty. Các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT giao cho Ban giám đốc triển khai thực hiện.

- Ban giám đốc đã tích cực triển khai thực hiện các nhiệm vụ theo Điều lệ Công ty, Nghị quyết và Quyết định của HĐQT giao đem lại hiệu quả trong kinh doanh. Ban Giám đốc bàn bạc, thống nhất phân công, chỉ đạo các phòng/ban/đơn vị trực thuộc triển khai cụ thể các nội dung Nghị quyết, Quyết định của HĐQT giao và báo cáo kết quả thực hiện gửi HĐQT.

6. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Giám đốc điều hành và cổ đông:

Ban kiểm soát được cung cấp đầy đủ tài liệu, thông tin theo quy định của Luật doanh nghiệp về quyền được cung cấp thông tin của Ban Kiểm soát. Khi Ban Kiểm soát yêu cầu cung cấp thông tin liên quan đến hoạt động của Công ty thì HĐQT, Ban Giám đốc đều cung cấp đầy đủ theo yêu cầu.

II. Kế hoạch định hướng năm 2018

- Tiếp tục thực hiện công việc kiểm tra, giám sát theo chức năng, nhiệm vụ quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.
- Thực hiện các cuộc kiểm tra, kiểm soát định kỳ, bất thường liên quan đến các mặt sản xuất, kinh doanh của Công ty: nghiệm thu, thanh quyết toán đối với các đối tác.
- Giám sát HĐQT, Ban điều hành công ty thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2017.
- Thực hiện các công tác khác theo chức năng, nhiệm vụ của Ban Kiểm soát.
- Xây dựng định mức kinh phí hoạt động, biện pháp tiết giảm chi phí tại các phòng, ban.

- Tình hợp lý và hợp pháp của các văn bản quản lý nội bộ do Công ty ban hành.

Trên đây là báo cáo và các kiến nghị của Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Sản xuất Kinh doanh Dược & Trang thiết bị Y tế Việt Mỹ trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2018 của Công ty.

Kính chúc Đại hội thành công tốt đẹp!

**CÔNG TY CP SẢN XUẤT KINH DOANH
DƯỢC & TRANG THIẾT BỊ Y TẾ VIỆT MỸ
TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT**



LÊ THỊ HƯƠNG



Số: 04/2018/TT/ĐHĐCĐ/AMV

TP Hồ Chí Minh, ngày 14 tháng 06 năm 2018

TỜ TRÌNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

V/v: Kế hoạch kinh doanh năm 2018

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 do Quốc hội khóa 13 nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Sản xuất Kinh doanh Dược & Trang thiết bị Y tế Việt Mỹ.

Năm 2018 Công ty dự kiến tiếp tục triển khai các dự án đầu tư trung tâm xét nghiệm, đầu tư liên kết xã hội hóa thiết bị y tế tại các bệnh viện, bán hàng thiết bị y tế. Do đó, Hội đồng quản trị trình ĐHĐCĐ thông qua một số chỉ tiêu cơ bản của kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018 như sau:

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2017	Kế hoạch 2018	Tăng trưởng (%)
1	Tổng doanh thu	72.449	415.125	573%
2	Giá vốn hàng bán	29.396	273.906	932%
3	Chi phí bán hàng	531	5.050	951%
4	Chi phí quản lý doanh nghiệp	1.967	4.796	244%
5	Chi phí tài chính	968	5.500	568%
6	Chi phí khác	368		
7	Lợi nhuận trước thuế	39.219	125.873	321%
8	Lợi nhuận sau thuế	39.146	110.698	283%

(Kế hoạch kinh doanh có thể thay đổi tùy thuộc vào tình hình kinh doanh của công ty trong năm)

Kính trình Đại hội xem xét!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VP.



Số: 05/2018/TT/ĐHĐCĐ/AMV

TP Hồ Chí Minh, ngày 14 tháng 06 năm 2018

TỜ TRÌNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

V/v: Thông qua BCTC kiểm toán năm 2017; Lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2018

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 do Quốc hội khóa 13 nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Sản xuất Kinh doanh Dược & Trang thiết bị Y tế Việt Mỹ.

1. Thông qua báo cáo tài chính kiểm toán năm 2017

Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất năm 2017 của Công ty được Công ty TNHH Kiểm toán và Thẩm định giá Việt Nam (AVA) tiến hành kiểm toán theo đúng chuẩn mực kế toán hiện hành và được Chúng tôi công bố tại địa chỉ:

<http://amvibiotech.com/index.php/co-dong/bao-cao-tai-chinh/382-bao-cao-tai-chinh-h-p-nh-t-ki-m-toan-nam-2017>

HĐQT kính đề nghị ĐHĐCĐ thông qua Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất năm 2017 của AMV được kiểm toán bởi Công ty được Công ty TNHH Kiểm toán và Thẩm định giá Việt Nam (AVA).

2. Lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2018

HĐQT kính trình ĐHĐCĐ chấp thuận và ủy quyền cho HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán để thực hiện việc soát xét báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán báo cáo tài chính năm 2018 trong danh sách các công ty kiểm toán được UBCK Nhà nước chấp thuận cho kiểm toán các công ty niêm yết.

Kính trình Đại hội xem xét!

Nơi nhân:

- Như trên;
- Lưu VP.



Số: 05/2018/TT/ĐHĐCĐ/AMV

TP Hồ Chí Minh, ngày 14 tháng 06 năm 2018

TỜ TRÌNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

V/v: phân phối lợi nhuận năm 2017; kế hoạch trả cổ tức năm 2018

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 do Quốc hội khóa 13 nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Sản xuất Kinh doanh Dược & Trang thiết bị Y tế Việt Mỹ.

I. Phân phối lợi nhuận năm 2017

Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối hợp nhất tính đến ngày 31/12/2017 là 29.267.672.005 đồng. HĐQT kính đề nghị không thực hiện trích lập các quỹ, không chia cổ tức năm 2017 để nâng cao năng lực tài chính, phát triển hoạt động kinh doanh của Công ty.

II. Kế hoạch trả cổ tức năm 2018

STT	Diễn giải	Phương án phân phối lợi nhuận năm 2018 (triệu đồng)
1	Lợi nhuận để lại 31/12/2017 chưa phân phối	29.267
2	Lợi nhuận sau thuế dự kiến 2018	110.698
3	Tổng lợi nhuận chưa phân phối đến 31/12/2018 dự kiến	139.965

Căn cứ quy định hiện hành và kế hoạch kinh doanh năm 2018, HĐQT kính trình ĐHĐCĐ xem xét thông qua kế hoạch chia cổ tức năm 2018 như sau:

- Đợt 1: Chi trả cổ tức bằng cổ phiếu cho cổ đông: Tỷ lệ 20% trên vốn điều lệ
- Đợt 2: Chi trả cổ tức bằng tiền mặt cho cổ đông: Tỷ lệ 20% trên vốn điều lệ

Để chủ động cho việc thực hiện kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2018, kính trình ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định thời điểm và mức tạm ứng cổ tức của năm 2018 tùy thuộc vào kết quả kinh doanh và nguồn vốn của Công ty.

III. Ủy quyền

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị:

- Xây dựng và quyết định phương án phát hành cổ phiếu để chi trả cổ tức bằng cổ phiếu.



- Lựa chọn thời điểm trả cổ tức bằng cổ phiếu sau khi có sự chấp thuận của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.
- Quyết định và thực hiện các công việc và thủ tục liên quan để hoàn tất việc trả cổ tức bằng cổ phiếu.
- Thực hiện các thủ tục thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp với Sở Kế hoạch và Đầu tư.
- Chủ động sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty theo quy mô vốn điều lệ mới tăng thêm và sẽ báo cáo cho Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp gần nhất.
- Thực hiện đăng ký lưu ký bổ sung tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD), niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX) đối với toàn bộ số lượng cổ phần phát hành thông được phát hành theo phương án trả cổ tức bằng cổ phiếu.

Ngoài những nội dung ủy quyền trên đây, trong quá trình thực hiện phương án phát hành trả cổ tức bằng cổ phiếu, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị bổ sung, sửa đổi, hoàn chỉnh phương án phát hành theo yêu cầu của cơ quan quản lý Nhà nước, đảm bảo quyền lợi của cổ đông và Công ty.

Kính trình Đại hội xem xét!

Noinhân:

- Như trên;
- Lưu VP.



Số: 07/2018/TT/ĐHĐCĐ/AMV

TP Hồ Chí Minh, ngày 14 tháng 06 năm 2018

TỜ TRÌNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

V/v: Thông qua việc chủ tịch HĐQT kiêm chức vụ Giám đốc Công ty; Thù lao HĐQT, BKS

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 do Quốc hội khóa 13 nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Sản xuất Kinh doanh Dược & Trang thiết bị Y tế Việt Mỹ.

1. Thông qua việc chủ tịch HĐQT kiêm chức vụ Giám đốc Công ty

Để tạo điều kiện cho công tác quản trị điều hành, HĐQT đề xuất ĐHĐCĐ chấp thuận thông qua việc chủ tịch HĐQT kiêm nhiệm chức vụ Giám đốc Công ty.

2. Thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát

Căn cứ kết quả kinh doanh của Công ty năm 2017 đã được kiểm toán, lợi nhuận sau thuế đạt 39,1 tỷ đồng. Do đó, HĐQT kính trình ĐHĐCĐ phê duyệt mức thù lao của HĐQT, BKS của năm 2017 như sau:

- Mức thù lao của Hội đồng quản trị: 3.000.000 đồng/người/tháng
- Mức thù lao của Ban kiểm soát: 2.000.000 đồng/người/tháng

Kế hoạch thù lao của HĐQT, BKS năm 2018: HĐQT đề xuất mức thù lao của HĐQT, BKS trong năm 2018 như sau:

- Mức thù lao của Hội đồng quản trị: 3.000.000 đồng/người/tháng
- Mức thù lao của Ban kiểm soát: 2.000.000 đồng/người/tháng

Kính trình Đại hội xem xét!

Nơi nhân:

- Như trên;
- Lưu VP.



Số: 08/2018/TT/ĐHĐCĐ/AMV

TP Hồ Chí Minh, ngày 14 tháng 06 năm 2018

TỜ TRÌNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

V/v: Thông qua việc miễn nhiệm, bổ nhiệm thành viên HĐQT, BKS

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 do Quốc hội khóa 13 nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Sản xuất Kinh doanh Dược & Trang thiết bị Y tế Việt Mỹ.

1. Thông qua miễn nhiệm thành viên HĐQT, BKS

1.1 Miễn nhiệm thành viên HĐQT

- Miễn nhiệm chức danh thành viên HĐQT đối với ông Vũ Văn Ngát.
- Lý do: Nguyễn vọng cá nhân

1.2 Miễn nhiệm thành viên Ban kiểm soát

- Miễn nhiệm chức danh thành viên ban kiểm soát đối với bà Nguyễn Thị Thương.
- Lý do: Nguyễn vọng cá nhân

2. Thông qua việc bầu bổ sung thành viên HĐQT, BKS

Nếu tại đại hội, các cổ đông thông qua việc miễn nhiệm chức danh thành viên HĐQT đối với ông Vũ Văn Ngát và miễn nhiệm chức danh thành viên Ban kiểm soát đối với bà Nguyễn Thị Thương thì để đảm bảo đủ số lượng thành viên HĐQT, BKS theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty, HĐQT đề nghị ĐHĐCĐ thông qua việc bầu bổ sung thành viên HĐQT, BKS trong thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2015-2020 như sau:

- Số lượng thành viên HĐQT cần bầu bổ sung: 01 thành viên
- Số lượng thành viên Ban kiểm soát cần bầu bổ sung: 01 thành viên

Kính trình Đại hội xem xét!

Noinhân:

- Như trên;
- Lưu VP.



Số: 09/2018/TT/AMV

Hà Nội, ngày 14 tháng 06 năm 2018

TỜ TRÌNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

V/v: Báo cáo sử dụng vốn của đợt phát hành riêng lẻ năm 2017 và thay đổi mục đích sử dụng vốn ở Công ty CP Đầu tư bệnh viện Việt Mỹ

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Nghị quyết ĐHĐCĐ bất thường số 01/2017/AMV/NQ-ĐHĐCĐ ngày 20/02/2017;
- Căn cứ Nghị quyết HĐQT số 27/2017/NQ-HĐQT ngày 13 tháng 04 năm 2017.

I. BÁO CÁO SỬ DỤNG VỐN CỦA ĐỢT PHÁT HÀNH RIÊNG LẺ NĂM 2017

1. Phương án sử dụng số tiền huy động được đã công bố

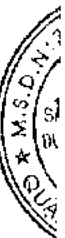
Phương án chào bán được thực hiện theo Nghị quyết ĐHĐCĐ bất thường số 01/2017/AMV/NQ-ĐHĐCĐ ngày 20/02/2017, theo đó tổng số cổ phiếu chào bán: 25.000.000 cổ phiếu, tổng số vốn thu được từ đợt phát hành cổ phiếu cho cổ đông chiến lược là: 250.000.000.000 đồng, được sử dụng như sau:

STT	Mục đích sử dụng vốn	Số tiền đầu tư (đồng)
1	Mua cổ phần của Công ty Cổ phần đầu tư bệnh viện Việt Mỹ	250.000.000.000
	Tổng	250.000.000.000

2. Tiến độ sử dụng vốn

Toàn bộ số tiền 250.000.000.000 đồng thu được từ đợt chào bán riêng lẻ đã được Công ty thực hiện theo đúng Nghị quyết ĐHĐCĐ, cụ thể:

STT	Mục đích sử dụng vốn	Số tiền đã đầu tư (đồng)	Thời gian thực hiện
1	Mua cổ phần của Công ty Cổ phần đầu tư bệnh viện Việt Mỹ	250.000.000.000	Quý II/2017
	Tổng	250.000.000.000	



II. THAY ĐỔI MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG VỐN Ở CÔNG TY CP ĐẦU TƯ BỆNH VIỆN VIỆT MỸ (CÔNG TY CON)

1. Phương án sử dụng vốn ban đầu

Sau khi nhận chuyển nhượng cổ phần của Công ty Cổ phần Đầu tư Bệnh viện Việt Mỹ, AMV trở thành công ty mẹ của Công ty Cổ phần Đầu tư Bệnh viện Việt Mỹ.

Công ty Cổ phần Đầu tư Bệnh viện Việt Mỹ có vốn điều lệ là 300.000.000.000 đồng.

STT	Dự án	Số tiền đầu tư (đồng)
1	Dự án đầu tư xây dựng Nhà nội trú chung – bệnh viện đa khoa huyện Cẩm Khê – Phú Thọ.	250.000.000.000
2	Dự án đầu tư xây dựng Nhà nội trú chung – bệnh viện đa khoa huyện Đoan Hùng – Phú Thọ.	
3	Bổ sung vốn lưu động phục vụ hoạt động kinh doanh	50.000.000.000
	Tổng cộng	300.000.000.000

2. Phương án thay đổi

Do một số nguyên nhân khách quan nên 02 dự án xây dựng Nhà nội trú chung ở bệnh viện đa khoa huyện Cẩm Khê và bệnh viện đa khoa huyện Đoan Hùng bị chậm tiến độ. Do đó, để nâng cao hiệu quả sử dụng vốn, HĐQT kính trình ĐHCĐ thông qua việc thay đổi sử dụng vốn tại Công ty Cổ phần Đầu tư Bệnh viện Việt Mỹ như sau:

STT	Dự án	Số tiền đầu tư (đồng)
1	Dự án đầu tư 03 Trung tâm xét nghiệm tập trung tại địa bàn tỉnh Phú Thọ gồm: Trung tâm xét nghiệm tại bệnh viện đa khoa thị xã Phú Thọ, Trung tâm xét nghiệm tại Trung tâm y tế huyện Thanh Sơn. Trung tâm xét nghiệm tại bệnh viện đa khoa tỉnh Phú Thọ.	281.607.000.000
2	Trung tâm hỗ trợ sinh sản IVF	50.000.000.000
	Tổng cộng	331.607.000.000

Công ty xem xét huy động từ các nguồn vốn hợp pháp khác (vay ngân hàng, sử dụng vốn của nhà cung cấp,...), điều chỉnh cơ cấu vốn để thực hiện kế hoạch đầu tư.

Kính trình đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

CHỦ TỊCH HĐQT



ĐẶNG NHỊ NƯƠNG

C. C. P. H. M. H.

Số: 10/2018/TT/ĐHĐCĐ

TP Hồ Chí Minh, ngày 14 tháng 06 năm 2018.

TỜ TRÌNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

V/v: Bổ sung ngành nghề kinh doanh

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty.

Để mở rộng quy mô hoạt động và phù hợp với định hướng đã đề ra của Công ty Cổ phần Sản xuất Kinh doanh Dược và Trang thiết bị Y tế Việt Mỹ, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc bổ sung một số ngành nghề kinh doanh, như sau:

1. Bổ sung ngành nghề kinh doanh

STT	Tên ngành	Mã ngành
1	Đại lý, môi giới, đấu giá	4610
2	Sản xuất sản phẩm từ plastic	2220
3	Hoạt động công ty nắm giữ tài sản	6420
4	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu	7490
5	Hoạt động y tế khác chưa được phân vào đâu <i>Chi tiết: Dịch vụ xét nghiệm y tế; Kinh doanh xe khám lưu động</i>	8699
6	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại <i>Chi tiết: Gia công sản xuất hàng cơ khí</i>	2592
7	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu <i>Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh</i>	8299
8	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
9	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
10	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình <i>Chi tiết: Bán buôn điều hòa</i>	4649



11	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, bán lẻ khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh <i>Chi tiết: Bán lẻ điều hòa</i>	4759
12	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác <i>Chi tiết: Bán buôn máy phát điện</i>	4659
13	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh <i>Chi tiết: Bán lẻ máy phát điện</i>	4773
14	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác	4511
15	Bán lẻ ô tô con (loại 12 chỗ ngồi trở xuống)	4512
16	Nhân và chăm sóc cây giống nông nghiệp	0130
17	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	0810
18	Chế biến và bảo quản rau quả	1030
19	Chung, tinh cất và pha chế các loại rượu mạnh	1101
20	Sản xuất rượu vang	1102
21	Sản xuất bia và mạch nha ủ men bia	1103
22	Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng	1104
23	Sản xuất linh kiện điện tử	2610
24	Sản xuất máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính	2620
25	Sản xuất thiết bị truyền thông	2630
26	Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng	2640
27	Sản xuất thiết bị bức xạ, thiết bị điện tử trong y học, điện liệu pháp	2660
28	Sản xuất thiết bị và dụng cụ quang học	2670
29	Sản xuất băng, đĩa từ tính và quang học	2680
30	Sản xuất mô tơ, máy phát, biến thế điện, thiết bị phân phối và điều khiển điện	2710
31	Sản xuất pin và ắc quy	2720
32	Sản xuất thiết bị điện chiếu sáng	2740
33	Sản xuất đồ điện dân dụng	2750
34	Sản xuất thiết bị điện khác	2790
35	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế	3100
36	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu	3290
37	Sản xuất, truyền tải và phân phối điện	3510
38	Sản xuất, phân phối hơi nước, nước nóng, điều hoà không khí và sản xuất nước đá	3530
39	Khai thác, xử lý và cung cấp nước	3600
40	Thoát nước và xử lý nước thải	3700
41	Tái chế phế liệu	3830

42	Xử lý ô nhiễm và hoạt động quản lý chất thải khác	3900
43	Xây dựng nhà các loại	4100
44	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210
45	Xây dựng công trình công ích	4220
46	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4290
47	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
48	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
49	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
50	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác	4530
51	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
52	Bán lẻ nhiên liệu động cơ trong các cửa hàng chuyên doanh	4730
53	Vận tải bằng xe buýt	4920
54	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
55	Chuyển phát	5320
56	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
57	Cơ sở lưu trú khác	5590
58	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
59	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
60	Hoạt động cho thuê tài chính	6491
61	Hoạt động cấp tín dụng khác	6492
62	Hoạt động của trụ sở văn phòng	7010
63	Hoạt động tư vấn quản lý	7020
64	Nghiên cứu và phát triển thực nghiệm khoa học tự nhiên và kỹ thuật	7210
65	Quảng cáo	7310
66	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
67	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410
68	Cho thuê xe có động cơ	7710
69	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác	7730
70	Cho thuê tài sản vô hình phi tài chính	7740
71	Hoạt động của các trung tâm, đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm	7810
72	Cung ứng lao động tạm thời	7820
73	Cung ứng và quản lý nguồn lao động	7830
74	Dịch vụ hỗ trợ tổng hợp	8110
75	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
76	Hoạt động dịch vụ liên quan đến các cuộc gọi	8220



77	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
78	Giáo dục nghề nghiệp	8532
79	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục	8560
80	Hoạt động của các bệnh viện, trạm xá	8610
81	Hoạt động của các phòng khám đa khoa, chuyên khoa và nha khoa	8620
82	Hoạt động của các cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng	8710
83	Hoạt động chăm sóc sức khỏe người có công, người già và người tàn tật không có khả năng tự chăm sóc	8730
84	Dịch vụ tắm hơi, massage và các dịch vụ tăng cường sức khỏe tương tự (trừ hoạt động thể thao)	9610
85	Hoạt động làm thuê công việc gia đình trong các hộ gia đình	9700
86	Hoạt động sản xuất các sản phẩm vật chất tự tiêu dùng của hộ gia đình	9810
87	Hoạt động sản xuất các sản phẩm dịch vụ tự tiêu dùng của hộ gia đình	9820

2. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị

Thông qua việc giao và ủy quyền cho Hội đồng quản trị tiến hành các thủ tục thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, chỉnh sửa điều lệ, công bố thông tin và các công việc liên quan khác theo quy định của pháp luật.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, quyết định.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VP.



CÔNG TY CP SẢN XUẤT KINH
DOANH DƯỢC & TRANG THIẾT BỊ Y
TẾ VIỆT MỸ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

Số: 11/2018/TT/ĐHĐCĐ/AMV

TP Hồ Chí Minh, ngày 14 tháng 06 năm 2018

TỜ TRÌNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

V/v: Sửa đổi, bổ sung Điều lệ

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 do Quốc hội khóa 13 nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Nghị định 71/2017/NĐ-CP ban hành ngày 06/06/2017;
- Căn cứ Thông tư 95/2017/TT-BTC ban hành ngày 22/09/2017;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Sản xuất Kinh doanh Dược & Trang thiết bị Y tế Việt Mỹ.

Căn cứ Nghị định 71/2017/NĐ-CP do Chính phủ ban hành ngày 06/06/2017 và Thông tư 95/2017/TT-BTC do Bộ tài chính ban hành ngày 22/09/2017, HĐQT đã rà soát lại Điều lệ hiện hành của Công ty và có đề xuất sửa đổi, bổ sung một số điều khoản cho phù hợp với các quy định hiện hành.

Hội đồng quản trị kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua và ủy quyền cho Người đại diện theo pháp luật của Công ty hoàn thiện, ký ban hành Điều lệ mới.


Kính trình Đại hội xem xét!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VP.



STT	Điều/khoản	Nội dung điều lệ hiện hành	Đề nghị sửa đổi/bổ sung
1	Khoản 4 Điều 2	Chủ tịch Hội đồng quản trị, Giám đốc là đại diện theo pháp luật của Công ty	1. Người đại diện theo pháp luật của Công ty Công ty có 01 người đại diện theo pháp luật: Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc Giám đốc là người đại diện theo pháp luật của Công ty
2	Điều 3	Lĩnh vực kinh doanh của Công ty	Theo tờ trình bổ sung ngành nghề kinh doanh
3	Điểm e khoản 3 Điều 11	Các quyền khác được quy định tại Điều lệ này.	Các quyền khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.
4	Điểm c khoản 3 Điều 13	a. Khi số thành viên của Hội đồng quản trị ít hơn số thành viên mà luật pháp quy định hoặc ít hơn một nửa số thành viên quy định trong Điều lệ;	b. Khi số thành viên của Hội đồng quản trị, thành viên độc lập Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên ít hơn số thành viên theo quy định của pháp luật hoặc số thành viên Hội đồng quản trị bị giảm quá một phần ba (1/3) so với số thành viên quy định tại Điều lệ này;
5	Điểm a khoản 4 Điều 13	a. Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn ba mươi (30) ngày kể từ ngày số thành viên Hội đồng quản trị còn lại như quy định tại điểm c khoản Error! Reference source not found. Error! Reference source not found. hoặc nhận được yêu cầu quy định tại điểm d và điểm e khoản Error! Reference source not found.;	b. Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn ba mươi (30) ngày kể từ ngày số thành viên Hội đồng quản trị, thành viên độc lập Hội đồng quản trị hoặc Kiểm soát viên còn lại như quy định tại điểm c khoản Error! Reference source not found. Error! Reference source not found. hoặc nhận được yêu cầu quy định tại điểm d và điểm e khoản Error! Reference source not found. Error! Reference source not found.;
6	Khoản 1 Điều 19	Vào ngày tổ chức Đại hội đồng cổ đông, Công ty phải thực hiện thủ tục đăng ký cổ đông và phải thực hiện việc đăng	Trước khi khai mạc cuộc họp, Công ty phải thực hiện thủ tục đăng ký cổ đông và phải thực hiện việc đăng ký cho đến


 VÀ II
 CÔNG
 SỞ

		ký cho đến khi các cổ đông có quyền dự họp có mặt đăng ký hết.			khi các cổ đông có quyền dự họp có mặt đăng ký hết.
7	Khoản 5 Điều 19	1. Chủ tọa là người có quyền quyết định về trình tự, thủ tục và các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội đồng cổ đông.			2. Chương trình và nội dung cuộc họp phải được đại hội đồng cổ đông thông qua trong phiên khai mạc. Chương trình phải xác định rõ và chi tiết thời gian đối với từng vấn đề trong nội dung chương trình họp.
8	Khoản 9 Điều 19	3. Hội đồng quản trị, sau khi đã xem xét một cách cẩn trọng, có thể tiến hành các biện pháp được Hội đồng quản trị cho là thích hợp để: a. Bỏ trí chỗ ngồi tại địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông; b. Bảo đảm an Toàn cho mọi người có mặt tại các địa điểm họp; c. Tạo điều kiện cho cổ đông tham dự (hoặc tiếp tục tham dự) đại hội. Hội đồng quản trị có toàn quyền thay đổi những biện pháp nêu trên và áp dụng tất cả các biện pháp nếu Hội đồng quản trị thấy cần thiết. Các biện pháp áp dụng có thể là cấp giấy vào cửa hoặc sử dụng những hình thức lựa chọn khác.			4. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông, sau khi đã xem xét một cách cẩn trọng, có thể tiến hành các biện pháp thích hợp để: d. Bỏ trí chỗ ngồi tại địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông; e. Bảo đảm an Toàn cho mọi người có mặt tại các địa điểm họp; f. Tạo điều kiện cho cổ đông tham dự (hoặc tiếp tục tham dự) đại hội. Người triệu tập Đại hội đồng cổ đông có toàn quyền thay đổi những biện pháp nêu trên và áp dụng tất cả các biện pháp cần thiết. Các biện pháp áp dụng có thể là cấp giấy vào cửa hoặc sử dụng những hình thức lựa chọn khác.
9	Khoản 1 Điều 24	1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị ít nhất là năm (05) người và nhiều nhất là mười một (11) người. Nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị là năm (05) năm. Thành viên Hội đồng quản trị có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Tổng số thành viên Hội đồng quản trị không điều hành hoặc thành viên Hội đồng quản trị độc lập phải chiếm			2. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị ít nhất là năm (05) người và nhiều nhất là mười một (11) người. Nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị là năm (05) năm. Thành viên Hội đồng quản trị có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Tổng số thành viên Hội đồng quản trị độc lập phải chiếm ít nhất một phần ba (1/3) tổng số thành viên Hội đồng

		<p>ít nhất một phần ba (1/3) tổng số thành viên Hội đồng quản trị. Số lượng tối thiểu thành viên Hội đồng quản trị không điều hành/độc lập được xác định theo phương thức tròn xuống.</p>	<p>quản trị. Số lượng tối thiểu thành viên Hội đồng quản trị không điều hành/độc lập được xác định theo phương thức làm tròn xuống.</p>
10	Khoản 4 Điều 24	<p>3. Thành viên Hội đồng quản trị không còn tư cách thành viên Hội đồng quản trị trong các trường hợp sau:</p> <p>a. Thành viên đó không đủ tư cách làm thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của Luật Doanh nghiệp hoặc bị luật pháp cấm không được làm thành viên Hội đồng quản trị;</p> <p>b. Thành viên đó gửi đơn bằng văn bản xin từ chức đến trụ sở chính của Công ty;</p> <p>c. Thành viên đó bị rối loạn tâm thần và thành viên khác của Hội đồng quản trị có những bằng chứng chuyên môn chứng tỏ người đó không còn năng lực hành vi;</p> <p>d. Thành viên đó không tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị liên tục trong vòng sáu (06) tháng mà không có sự chấp thuận của Hội đồng quản trị và Hội đồng quản trị quyết định chức vụ của người này bị bỏ trống;</p> <p>e. Thành viên đó bị bãi nhiệm theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông;</p>	<p>4. Thành viên Hội đồng quản trị không còn tư cách thành viên Hội đồng quản trị trong các trường hợp sau:</p> <p>a. Thành viên đó không đủ tư cách làm thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của Luật Doanh nghiệp hoặc bị luật pháp cấm không được làm thành viên Hội đồng quản trị;</p> <p>b. Thành viên đó gửi đơn bằng văn bản xin từ chức đến trụ sở chính của Công ty;</p> <p>c. Thành viên đó bị rối loạn tâm thần và thành viên khác của Hội đồng quản trị có những bằng chứng chuyên môn chứng tỏ người đó không còn năng lực hành vi;</p> <p>d. Thành viên đó không tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị liên tục trong vòng sáu (06) tháng mà không có sự chấp thuận của Hội đồng quản trị và Hội đồng quản trị quyết định chức vụ của người này bị bỏ trống;</p> <p>e. Thành viên đó bị bãi nhiệm theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông;</p> <p>f. Cung cấp thông tin sai khi gửi cho Công ty với tư cách là ứng viên Hội đồng quản trị;</p> <p>g. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này</p>

11	Khoản 4 Điều 24	<p>5. Hội đồng quản trị có thể bổ nhiệm người khác tạm thời làm thành viên Hội đồng quản trị để thay thế chỗ trống phát sinh và thành viên mới này phải được chấp thuận tại Đại hội đồng cổ đông ngay tiếp sau đó. Sau khi được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận, việc bổ nhiệm thành viên mới đó được coi là có hiệu lực vào ngày được Hội đồng quản trị bổ nhiệm. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị mới được tính từ ngày việc bổ nhiệm có hiệu lực đến ngày kết thúc nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị. Trong trường hợp thành viên mới không được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận, mọi quyết định của Hội đồng quản trị cho đến trước thời điểm diễn ra Đại hội đồng cổ đông có sự tham gia biểu quyết của thành viên Hội đồng quản trị thay thế vẫn được coi là có hiệu lực.</p>	<p>Bãi bỏ khoản này</p>
12	Thêm Điều 28	<p>Không có</p>	<p>Người phụ trách quản trị công ty Hội đồng quản trị chỉ định ít nhất một (01) người làm Người phụ trách quản trị công ty để hỗ trợ hoạt động quản trị công ty được tiến hành một cách có hiệu quả. Nhiệm kỳ của Người phụ trách quản trị công ty do Hội đồng quản trị quyết định, tối đa là năm (05) năm.</p> <p>2. Người phụ trách quản trị công ty phải đáp ứng các tiêu chuẩn sau:</p> <ol style="list-style-type: none"> Có hiểu biết về pháp luật; Không được đồng thời làm việc cho công ty kiểm toán độc lập đang thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của

		Điều lệ công ty; i. Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty
13	Khoản 1 Điều 33 (Thành viên ban kiểm soát)	<p>1. Số lượng thành viên Ban kiểm soát của Công ty là ba (03) thành viên</p> <p>2. Các thành viên Ban kiểm soát phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại khoản 1 Điều 164 Luật doanh nghiệp và không phải là người trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty và không phải là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập đang thực hiện việc kiểm toán các báo cáo tài chính của Công ty trong 03 năm liên tục đó.</p>
14	Khoản 1 Điều 53 (Ngày hiệu lực)	<p>Bản điều lệ này gồm 21 chương, 52 điều được Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Sản xuất Kinh doanh Dược và Trang thiết bị Y tế Việt Mỹ nhất trí thông qua tại Đại hội cổ đông bất thường ngày 20 tháng 02 năm 2017 và cùng chấp thuận hiệu lực toàn văn của bản Điều lệ này</p> <p>Bản điều lệ này gồm 21 chương, 53 điều được Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Sản xuất Kinh doanh Dược và Trang thiết bị Y tế Việt Mỹ nhất trí thông qua tại Đại hội cổ đông thường niên ngày 29 tháng 06 năm 2017 và cùng chấp thuận hiệu lực toàn văn của bản Điều lệ này</p>

**CÔNG TY CP SẢN XUẤT KINH
DOANH DƯỢC & TRANG THIẾT BỊ Y
TẾ VIỆT MỸ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Số: 12/2018/TT/ĐHĐCĐ/AMV

TP Hồ Chí Minh, ngày 14 tháng 06 năm 2018

TỜ TRÌNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

V/v Thông qua quy chế quản trị công ty

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 do Quốc hội khóa 13 nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Nghị định 71/2017/NĐ-CP ban hành ngày 06/06/2017;
- Căn cứ Thông tư 95/2017/TT-BTC ban hành ngày 22/09/2017;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Sản xuất Kinh doanh Dược & Trang thiết bị Y tế Việt Mỹ.

Căn cứ Nghị định 71/2017/NĐ-CP do Chính phủ ban hành ngày 06/06/2017 và Thông tư 95/2017/TT-BTC do Bộ tài chính ban hành ngày 22/09/2017, theo đó HĐQT kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua quy chế quản trị công ty.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị hoàn thiện, ký ban hành Quy chế quản trị Công ty.

Kính trình Đại hội xem xét!

Nơi nhân:

- Như trên;
- Lưu VP.

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH HĐQT



ĐANG NHỊ NƯƠNG

- Không phải là cổ đông lớn hoặc người đại diện của cổ đông lớn hoặc người có liên quan của cổ đông lớn của công ty;
 - Không làm việc tại các tổ chức cung cấp dịch vụ tư vấn pháp luật, kiểm toán cho công ty trong hai (02) năm gần nhất;
 - Không phải là đối tác hoặc người liên quan của đối tác có giá trị giao dịch hàng năm với công ty chiếm từ ba mươi phần trăm (30%) trở lên tổng doanh thu hoặc tổng giá trị hàng hoá, dịch vụ mua vào của công ty trong hai (02) năm gần nhất.
2. Trong Quy chế này, các tham chiếu tới một hoặc một số điều khoản hoặc văn bản pháp luật sẽ bao gồm cả những sửa đổi bổ sung hoặc văn bản thay thế các văn bản đó.

CHƯƠNG II: Cổ đông và Đại hội đồng cổ đông

Điều 3. Quyền của cổ đông

1. Cổ đông có đầy đủ các quyền theo quy định của Luật Doanh nghiệp, của pháp luật và Điều lệ công ty, đặc biệt là:
 - a. Quyền tự do chuyển nhượng cổ phần đã được thanh toán đầy đủ và được ghi trong sổ cổ đông của công ty, trừ một số trường hợp bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định của pháp luật, Điều lệ công ty và quyết định của Đại hội đồng cổ đông;
 - b. Quyền được đối xử công bằng. Mỗi cổ phần của cùng một loại đều tạo cho cổ đông sở hữu các quyền, nghĩa vụ và lợi ích ngang nhau. Trường hợp công ty có các loại cổ phần ưu đãi, các quyền và nghĩa vụ gắn liền với các loại cổ phần ưu đãi phải được công bố đầy đủ cho cổ đông và phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua;
 - c. Quyền được thông báo đầy đủ thông tin định kỳ và thông tin bất thường về hoạt động của công ty;
 - d. Quyền và trách nhiệm tham gia các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và thực hiện quyền biểu quyết trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền hoặc thực hiện bỏ phiếu từ xa;
 - e. Quyền được ưu tiên mua cổ phần mới chào bán tương ứng với tỷ lệ sở hữu cổ phần trong công ty.

Công ty không được hạn chế cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông, đồng thời phải tạo điều kiện cho cổ đông thực hiện việc ủy quyền đại diện tham gia Đại hội đồng cổ đông khi cổ đông có yêu cầu.

2. Cổ đông có quyền bảo vệ các quyền lợi hợp pháp của mình. Trong trường hợp quyết định của Đại hội đồng cổ đông, quyết định của Hội đồng quản trị vi phạm pháp luật hoặc vi phạm những quyền lợi cơ bản của cổ đông theo quy định của pháp luật, cổ đông có quyền đề nghị hủy quyết định đó theo trình tự, thủ tục pháp luật quy định. Trường hợp các quyết định vi phạm pháp luật gây tổn hại tới công ty, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Giám đốc điều hành phải đền bù cho công ty theo trách nhiệm của mình. Cổ đông có quyền yêu cầu công ty bồi thường tổn thất theo quy định của pháp luật.
3. Cổ đông có quyền từ chối quyền ưu tiên mua trước cổ phần mới chào bán. Điều này được nêu rõ trong Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.
4. Công ty có trách nhiệm xây dựng cơ cấu quản trị công ty hợp lý, xây dựng hệ thống liên lạc hiệu quả với các cổ đông để đảm bảo:
 - a. Cổ đông thực hiện đầy đủ các quyền theo pháp luật và Điều lệ công ty quy định;
 - b. Cổ đông được đối xử công bằng.

5. Mỗi cổ phần của cùng một loại đều tạo cho cổ đông sở hữu nó các quyền, nghĩa vụ và lợi ích ngang nhau. Trường hợp công ty có các loại cổ phần ưu đãi, các quyền và nghĩa vụ gắn liền với các loại cổ phần ưu đãi phải được công bố đầy đủ cho cổ đông và phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Điều 4. Điều lệ công ty và Quy chế nội bộ về quản trị công ty

1. Công ty xây dựng Điều lệ Công ty theo Điều lệ mẫu do Bộ Tài chính quy định.
2. Công ty có trách nhiệm xây dựng và ban hành Quy chế nội bộ về quản trị công ty. Quy chế nội bộ về quản trị công ty gồm các nội dung chủ yếu sau:
 - a. Trình tự, thủ tục về triệu tập và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông;
 - b. Trình tự và thủ tục đề cử, ứng cử, bầu, miễn nhiệm và bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị;
 - c. Trình tự, thủ tục tổ chức họp Hội đồng quản trị;
 - d. Trình tự, thủ tục lựa chọn, bổ nhiệm, miễn nhiệm cán bộ quản lý cấp cao;
 - e. Quy trình, thủ tục phối hợp hoạt động giữa Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban Giám đốc;
 - f. Quy định về đánh giá hoạt động, khen thưởng và kỷ luật đối với thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, thành viên Ban Giám đốc và các cán bộ quản lý;

Điều 5. Những vấn đề liên quan đến cổ đông lớn

1. Hội đồng quản trị của công ty xây dựng một cơ chế liên lạc thường xuyên với các cổ đông lớn.
2. Cổ đông lớn không được lợi dụng ưu thế của mình gây tổn hại đến các quyền và lợi ích của công ty và của các cổ đông khác.
3. Cổ đông lớn có nghĩa vụ công bố thông tin theo quy định của pháp luật.

Điều 6. Họp Đại hội đồng cổ đông thường niên, bất thường

1. Công ty phải xây dựng và công bố trên trang thông tin điện tử của công ty quy định về trình tự, thủ tục triệu tập và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông theo quy định của Luật Doanh nghiệp, các văn bản pháp luật liên quan và Điều lệ công ty, gồm các nội dung chính sau:
 - a. Thông báo về việc chốt danh sách cổ đông có quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông;
 - b. Thông báo triệu tập Đại hội đồng cổ đông;
 - c. Cách thức đăng ký tham dự Đại hội đồng cổ đông;
 - d. Cách thức bỏ phiếu;
 - e. Cách thức kiểm phiếu, đối với những vấn đề nhạy cảm và nếu cổ đông có yêu cầu, Công ty phải chỉ định tổ chức độc lập thực hiện việc thu thập và kiểm phiếu;
 - f. Thông báo kết quả kiểm phiếu;
 - g. Cách thức phản đối quyết định của Đại hội đồng cổ đông;
 - h. Lập biên bản Đại hội đồng cổ đông;
 - i. Thông báo quyết định Đại hội đồng cổ đông ra công chúng;
 - j. Các vấn đề khác.
2. Công ty phải tuân thủ đầy đủ trình tự, thủ tục về triệu tập Đại hội đồng cổ đông theo quy định của pháp luật, Điều lệ công ty và các quy định nội bộ của công ty. Công ty phải công bố thông tin về việc chốt danh sách cổ đông có quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông tối thiểu năm (05) ngày trước ngày chốt danh sách. Công ty không được hạn chế cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông, phải tạo điều kiện cho cổ đông thực hiện việc uỷ quyền đại diện tham gia Đại

hội đồng cổ đông hoặc bỏ phiếu bằng thư bảo đảm khi cổ đông có yêu cầu. Công ty phải hướng dẫn thủ tục ủy quyền và lập giấy ủy quyền cho các cổ đông theo quy định.

3. Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập Đại hội đồng cổ đông sắp xếp chương trình nghị sự, bố trí địa điểm và thời gian họp lý để thảo luận và biểu quyết từng vấn đề trong chương trình họp Đại hội đồng cổ đông.
4. Công ty phải cố gắng tối đa trong việc áp dụng các công nghệ thông tin hiện đại để cổ đông có thể tham gia vào các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông một cách tốt nhất, bao gồm hướng dẫn cổ đông bỏ phiếu từ xa, biểu quyết thông qua họp Đại hội đồng cổ đông trực tuyến.
5. Hàng năm Công ty phải tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên theo quy định của Luật Doanh nghiệp. Việc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên không được tổ chức dưới hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản.
6. Công ty quy định trong Điều lệ công ty hoặc trong các quy định nội bộ các nguyên tắc, nội dung, trình tự, thủ tục lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông. Trường hợp lấy ý kiến bằng văn bản, Công ty phải đảm bảo gửi, công bố đầy đủ tài liệu và đảm bảo thời gian họp lý cho các cổ đông xem xét tài liệu trước khi gửi phiếu biểu quyết như trường hợp tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông.

Điều 7. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị tại Đại hội đồng cổ đông

Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông phải tối thiểu có các nội dung sau:

- Đánh giá tình hình hoạt động của công ty trong năm tài chính;
- Hoạt động, thù lao và chi phí hoạt động của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị;
- Tổng kết các cuộc họp của Hội đồng quản trị và các quyết định của Hội đồng quản trị;
- Kết quả giám sát đối với Giám đốc;
- Kết quả giám sát đối với các cán bộ quản lý;
- Các kế hoạch dự kiến trong tương lai.

Điều 8. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát tại Đại hội đồng cổ đông

Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát trình Đại hội đồng cổ đông phải tối thiểu có các nội dung sau:

- Hoạt động, thù lao và chi phí hoạt động của Ban kiểm soát và từng thành viên Ban kiểm soát;
- Tổng kết các cuộc họp của Ban kiểm soát và các quyết định của Ban kiểm soát;
- Kết quả giám sát tình hình hoạt động và tài chính của công ty;
- Kết quả giám sát đối với thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Giám đốc, và các cán bộ quản lý;
- Báo cáo đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc, và cổ đông.

Chương II: Thành viên Hội đồng quản trị và Hội đồng quản trị

Điều 9. Ứng cử, đề cử thành viên Hội đồng quản trị

1. Thông tin liên quan đến các ứng viên Hội đồng quản trị (trong trường hợp đã xác định được trước các ứng viên) được công bố tối thiểu bảy (07) ngày trước ngày triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trên trang thông tin điện tử của công ty để cổ đông có thể tìm hiểu về các ứng viên này trước khi bỏ phiếu. Thông tin liên quan đến các ứng viên Hội đồng quản trị được công bố tối thiểu bao gồm:
 - Họ tên, ngày tháng năm sinh;
 - Trình độ chuyên môn;

- Quá trình công tác;
 - Tên các công ty mà ứng viên đang nắm giữ chức vụ thành viên Hội đồng quản trị và các chức danh quản lý khác;
 - Các lợi ích có liên quan tới công ty (nếu có);
 - Các thông tin khác (nếu có).
2. Các ứng viên Hội đồng quản trị có cam kết bằng văn bản về tính trung thực, chính xác và hợp lý của các thông tin cá nhân được công bố và phải cam kết thực hiện nhiệm vụ của thành viên Hội đồng quản trị một cách trung thực nếu được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị.
 3. Các cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên; từ 60% đến dưới 70% được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên; từ 70% đến 80% được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên; và từ 80% đến dưới 90% được đề cử tối đa tám (08) ứng viên.
 4. Các cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng tính đến thời điểm chốt danh sách cổ đông dự họp có quyền gộp số quyền biểu quyết để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị. Việc đề cử ứng viên Hội đồng quản trị mà các cổ đông sau khi gộp số quyền biểu quyết có quyền đề cử phải tuân thủ các quy định của pháp luật và Điều lệ công ty
 5. Trường hợp số lượng các ứng viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Hội đồng quản trị đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng viên hoặc tổ chức đề cử theo một cơ chế do công ty quy định. Cơ chế đề cử hay cách thức Hội đồng quản trị đương nhiệm đề cử ứng viên Hội đồng quản trị được công bố rõ ràng và được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành đề cử.
 6. Công ty quy định và hướng dẫn cụ thể cho cổ đông việc bỏ phiếu bầu thành viên Hội đồng quản trị theo phương thức đơn phiếu.

Điều 10. Tư cách thành viên Hội đồng quản trị

1. Thành viên Hội đồng quản trị là những người mà pháp luật và Điều lệ công ty không cấm làm thành viên Hội đồng quản trị. Thành viên Hội đồng quản trị có thể không phải là cổ đông của công ty.
Điều lệ Công ty có thể quy định tiêu chuẩn của thành viên Hội đồng quản trị, nhưng các tiêu chuẩn đó không được vi phạm các quyền cơ bản của cổ đông.
2. Để đảm bảo có sự tách biệt giữa vai trò giám sát và điều hành công ty, công ty cần hạn chế thành viên Hội đồng quản trị kiêm nhiệm chức vụ trong bộ máy điều hành của công ty.
3. Chủ tịch Hội đồng quản trị không được kiêm nhiệm chức Giám đốc trừ khi việc kiêm nhiệm này được phê chuẩn tại Đại hội đồng cổ đông thường niên.

Điều 11. Thành phần Hội đồng quản trị

1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị ít nhất là ba (03) người và nhiều nhất là mười một (11) người. Cơ cấu Hội đồng quản trị cần đảm bảo sự cân đối giữa các thành viên có kiến thức và kinh nghiệm về pháp luật, tài chính và lĩnh vực hoạt động kinh doanh của công ty.
2. Cơ cấu thành viên Hội đồng quản trị cần đảm bảo sự cân đối giữa các thành viên kiêm điều hành và các thành viên độc lập, trong đó tối thiểu một phần ba (1/3) tổng số thành viên Hội đồng quản trị phải là thành viên Hội đồng quản trị độc lập
3. Trong trường hợp một thành viên bị mất tư cách thành viên theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty, bị cách chức hoặc vì một lý do nào đó không thể tiếp tục làm thành viên Hội đồng quản trị, Hội đồng quản trị có thể bổ nhiệm người khác thay thế. Thành viên Hội đồng

quản trị thay thế trong trường hợp này phải được biểu quyết thông qua tại Đại hội đồng cổ đông gần nhất.

- Thành viên Hội đồng quản trị của một công ty không được đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị của trên năm (05) công ty khác, trừ trường hợp là thành viên Hội đồng quản trị của các công ty trong cùng tập đoàn hoặc các công ty hoạt động theo nhóm công ty, bao gồm công ty mẹ - công ty con, tập đoàn kinh tế hoặc là người đại diện của công ty quản lý quỹ, công ty đầu tư chứng khoán

Điều 12. Trách nhiệm và nghĩa vụ của thành viên Hội đồng quản trị

- Thành viên Hội đồng quản trị phải tuân thủ đầy đủ trách nhiệm và nghĩa vụ theo quy định của Luật Doanh nghiệp, các văn bản pháp luật liên quan.
- Thành viên Hội đồng quản trị có trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ của mình một cách trung thực, cẩn trọng vì quyền lợi tối cao của cổ đông và của công ty.
- Thành viên Hội đồng quản trị phải tham dự đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị và có ý kiến rõ ràng về các vấn đề được đưa ra thảo luận.
- Thành viên Hội đồng quản trị có trách nhiệm công bố cho công ty các khoản thù lao mà họ nhận được từ các công ty con, công ty liên kết và các tổ chức khác mà họ là người đại diện phần vốn góp của công ty.
- Các thành viên Hội đồng quản trị và những người có liên quan khi thực hiện mua hay bán cổ phần của công ty phải báo cáo Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở Giao dịch Chứng khoán và thực hiện công bố thông tin về việc mua bán này theo quy định của pháp luật.
- Công ty có thể mua bảo hiểm trách nhiệm cho các thành viên Hội đồng quản trị sau khi có sự chấp thuận của Đại hội đồng cổ đông. Tuy nhiên, bảo hiểm này không bao gồm bảo hiểm cho những trách nhiệm của thành viên Hội đồng quản trị liên quan đến việc vi phạm pháp luật và Điều lệ công ty.

Điều 13. Trách nhiệm và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị

- Hội đồng quản trị phải tuân thủ đầy đủ trách nhiệm và nghĩa vụ theo quy định của Luật Doanh nghiệp, các văn bản pháp luật liên quan
- Hội đồng quản trị chịu trách nhiệm trước các cổ đông về hoạt động của Công ty. Công ty xây dựng cơ cấu quản trị công ty đảm bảo Hội đồng quản trị có thể thực thi nhiệm vụ theo các quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.
- Hội đồng quản trị chịu trách nhiệm đảm bảo hoạt động của công ty tuân thủ các quy định của pháp luật và Điều lệ công ty, đối xử bình đẳng đối với tất cả cổ đông và quan tâm tới lợi ích của người có quyền lợi liên quan đến công ty.
- Hội đồng quản trị xây dựng các quy định về trình tự, thủ tục đề cử, ứng cử, bầu, miễn nhiệm và bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị và trình tự, thủ tục tổ chức họp Hội đồng quản trị gồm các nội dung chủ yếu sau:
 - Trình tự và thủ tục đề cử, ứng cử, bầu, miễn nhiệm và bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị:
 - Tiêu chuẩn thành viên Hội đồng quản trị;
 - Cách thức đề cử và ứng cử người vào vị trí thành viên Hội đồng quản trị của các nhóm cổ đông có đủ tiêu chuẩn đề cử theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty;
 - Cách thức bầu thành viên Hội đồng quản trị;
 - Các trường hợp miễn nhiệm hay bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị.
 - Thông báo về bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị.
 - Trình tự, thủ tục tổ chức họp Hội đồng quản trị:
 - Thông báo họp Hội đồng quản trị (gồm chương trình họp, thời gian, địa điểm, các tài liệu liên quan, và các phiếu bầu cho những thành viên Hội đồng quản trị không thể dự họp);

- Điều kiện hiệu lực của cuộc họp Hội đồng quản trị;
 - Cách thức biểu quyết;
 - Cách thức thông qua nghị quyết của Hội đồng quản trị;
 - Ghi biên bản họp Hội đồng quản trị;
 - Thông qua biên bản họp Hội đồng quản trị;
 - Thông báo nghị quyết Hội đồng quản trị.
5. Hội đồng quản trị xây dựng các quy định về trình tự, thủ tục lựa chọn, bổ nhiệm, miễn nhiệm cán bộ quản lý cấp cao và quy trình, thủ tục phối hợp hoạt động giữa Hội đồng quản trị với Ban Giám đốc và Ban kiểm soát, gồm các nội dung chính sau đây:
- a. Trình tự, thủ tục lựa chọn, bổ nhiệm, miễn nhiệm cán bộ quản lý cấp cao:
 - Các tiêu chuẩn để lựa chọn cán bộ quản lý cấp cao;
 - Việc bổ nhiệm cán bộ quản lý cấp cao;
 - Ký hợp đồng lao động với cán bộ quản lý cấp cao;
 - Các trường hợp miễn nhiệm cán bộ quản lý cấp cao;
 - Thông báo bổ nhiệm, miễn nhiệm cán bộ quản lý cấp cao.
 - b. Quy trình, thủ tục phối hợp hoạt động giữa Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban Giám đốc:
 - Thủ tục, trình tự triệu tập, thông báo mời họp, ghi biên bản, thông báo kết quả họp giữa Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban Giám đốc.
 - Thông báo nghị quyết của Hội đồng quản trị cho Ban Giám đốc và Ban kiểm soát.
 - Các trường hợp Giám đốc và đa số thành viên Ban kiểm soát đề nghị triệu tập họp Hội đồng quản trị và những vấn đề cần xin ý kiến Hội đồng quản trị;
 - Báo cáo của Ban Giám đốc với Hội đồng quản trị về việc thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn được giao.
 - Kiểm điểm việc thực hiện nghị quyết và các vấn đề uỷ quyền khác của Hội đồng quản trị đối với Ban Giám đốc.
 - Các vấn đề Ban Giám đốc phải báo cáo, cung cấp thông tin và cách thức thông báo cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát.
 - Phối hợp hoạt động kiểm soát, điều hành, giám sát giữa các thành viên Hội đồng quản trị, các thành viên Ban kiểm soát và các thành viên Ban Giám đốc theo các nhiệm vụ cụ thể của các thành viên nói trên.
6. Hội đồng quản trị có trách nhiệm xây dựng cơ chế đánh giá hoạt động, khen thưởng và kỷ luật đối với thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, thành viên Ban Giám đốc và các cán bộ quản lý.
7. Hội đồng quản trị có trách nhiệm lập và báo cáo tại Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điều 7 Quy chế này.

Điều 14. Họp Hội đồng quản trị

1. Hội đồng quản trị tổ chức họp theo đúng trình tự được quy định tại Điều lệ công ty. Việc tổ chức họp Hội đồng quản trị, chương trình họp và các tài liệu liên quan được thông báo trước cho các thành viên Hội đồng quản trị theo đúng thời hạn quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.

2. Biên bản họp Hội đồng quản trị phải được lập chi tiết và rõ ràng. Thư ký và các thành viên Hội đồng quản trị tham gia vào phiên họp phải ký tên vào các biên bản cuộc họp. Biên bản họp Hội đồng quản trị phải được lưu giữ theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.

Điều 15. Các tiểu ban của Hội đồng quản trị

1. Hội đồng quản trị cần thành lập các tiểu ban để hỗ trợ hoạt động của Hội đồng quản trị, bao gồm tiểu ban chính sách phát triển, tiểu ban nhân sự, tiểu ban lương thưởng và các tiểu ban đặc biệt khác theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.
2. Tiểu ban nhân sự và tiểu ban lương thưởng phải có ít nhất một (01) thành viên Hội đồng quản trị độc lập làm trưởng ban.
3. Hội đồng quản trị quy định chi tiết về việc thành lập, trách nhiệm của các tiểu ban và trách nhiệm của từng thành viên.
4. Trường hợp các công ty không thành lập các tiểu ban thì Hội đồng quản trị cử thành viên Hội đồng quản trị độc lập phụ trách riêng về từng vấn đề như lương thưởng, nhân sự.

Điều 16. Thư ký công ty

1. Để hỗ trợ cho hoạt động quản trị công ty được tiến hành một cách có hiệu quả, Hội đồng quản trị phải chỉ định ít nhất một người làm thư ký công ty. Thư ký công ty phải là người có hiểu biết về pháp luật. Thư ký công ty không được đồng thời làm việc cho công ty kiểm toán hiện đang kiểm toán công ty.
2. Vai trò và nhiệm vụ của Thư ký công ty bao gồm:
 - Tổ chức các cuộc họp Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Đại hội đồng cổ đông theo lệnh của Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát;
 - Tư vấn về thủ tục của các cuộc họp;
 - Làm biên bản các cuộc họp;
 - Đảm bảo các Nghị quyết của Hội đồng quản trị phù hợp với luật pháp;
 - Cung cấp các thông tin tài chính, bản sao biên bản họp Hội đồng quản trị và các thông tin khác cho thành viên của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát;
3. Thư ký công ty có trách nhiệm bảo mật thông tin theo các quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.

Điều 17. Thù lao của Hội đồng quản trị

1. Thù lao của Hội đồng quản trị được Đại hội đồng cổ đông thông qua hàng năm và công bố rõ ràng cho cổ đông.
2. Thù lao của Hội đồng quản trị được liệt kê đầy đủ trong Thuyết minh báo cáo tài chính được kiểm toán hàng năm.
3. Trường hợp thành viên Hội đồng quản trị kiêm nhiệm chức danh trong bộ máy điều hành của công ty và các công ty con thì thù lao được công bố phải bao gồm các khoản lương, thưởng gắn với chức danh điều hành và các khoản thù lao khác.
4. Thù lao, các khoản lợi ích khác cũng như chi phí mà công ty đã thanh toán cho các thành viên Hội đồng quản trị được công bố chi tiết trong Báo cáo thường niên của công ty.

Chương III: Thành viên Ban kiểm soát và Ban kiểm soát

Điều 18. Tư cách thành viên Ban kiểm soát

1. Thành viên Ban kiểm soát không là những người mà pháp luật và Điều lệ công ty cấm làm thành viên Ban kiểm soát. Thành viên Ban kiểm soát phải là người có trình độ chuyên môn và kinh nghiệm. Thành viên Ban kiểm soát có thể không phải là cổ đông của công ty.
2. Thành viên Ban kiểm soát không phải là người trong bộ phận kế toán, tài chính của công ty và không phải là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập đang thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của công ty.

Điều 19. Thành phần Ban kiểm soát

1. Số lượng thành viên Ban kiểm soát ít nhất là ba (03) người và nhiều nhất là năm (05) người. Trong Ban kiểm soát có ít nhất một thành viên là kế toán viên hoặc kiểm toán viên.
2. Trưởng Ban kiểm soát là người có chuyên môn về kế toán.

Điều 20. Quyền tiếp cận thông tin và tính độc lập của thành viên Ban kiểm soát

1. Thành viên Ban kiểm soát có quyền tiếp cận với tất cả các thông tin và tài liệu liên quan đến tình hình hoạt động của công ty. Thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc và cán bộ quản lý phải cung cấp các thông tin theo yêu cầu của các thành viên Ban kiểm soát.
2. Công ty xây dựng cơ chế nhằm hỗ trợ thành viên Ban kiểm soát hoạt động và thực thi nhiệm vụ một cách có hiệu quả theo các quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.

Điều 21. Trách nhiệm và nghĩa vụ của Ban kiểm soát

1. Ban kiểm soát chịu trách nhiệm trước cổ đông của công ty về các hoạt động giám sát của mình. Ban kiểm soát có trách nhiệm giám sát tình hình tài chính công ty, tính hợp pháp trong các hành động của thành viên Hội đồng quản trị, hoạt động của thành viên Ban Giám đốc, cán bộ quản lý công ty, sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và cổ đông, và các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty nhằm bảo vệ quyền lợi hợp pháp của công ty và cổ đông.
2. Ban kiểm soát họp ít nhất hai lần trong một năm, số lượng thành viên tham dự họp ít nhất là hai phần ba số thành viên Ban kiểm soát. Biên bản họp Ban kiểm soát được lập chi tiết và rõ ràng. Thư ký và các thành viên Ban kiểm soát tham dự họp phải ký tên vào các biên bản cuộc họp. Các biên bản họp của Ban kiểm soát phải được lưu giữ như những tài liệu quan trọng của công ty nhằm xác định trách nhiệm của từng thành viên Ban kiểm soát đối với các nghị quyết của Ban kiểm soát.
3. Trong các cuộc họp của Ban kiểm soát, Ban kiểm soát có quyền yêu cầu thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Giám đốc, thành viên kiểm toán nội bộ và thành viên kiểm toán độc lập tham gia và trả lời các vấn đề mà Ban kiểm soát quan tâm.
4. Trường hợp Ban kiểm soát phát hiện những hành vi vi phạm pháp luật hoặc vi phạm Điều lệ công ty của các thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác, Ban kiểm soát phải thông báo bằng văn bản với Hội đồng quản trị trong vòng bốn mươi tám (48) giờ, yêu cầu người có hành vi vi phạm chấm dứt vi phạm và có giải pháp khắc phục hậu quả. Sau thời hạn bảy (07) ngày kể từ ngày ra thông báo nêu trên, nếu người có hành vi vi phạm không chấm dứt vi phạm và có giải pháp khắc phục hậu quả, Ban kiểm soát có trách nhiệm báo cáo trực tiếp với Ủy ban Chứng khoán Nhà nước về vấn đề này.
5. Ban kiểm soát có quyền lựa chọn và đề nghị Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn tổ chức kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của công ty.
6. Ban kiểm soát chịu trách nhiệm báo cáo tại Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điều 8 Quy chế này.

Điều 22. Thù lao của Ban kiểm soát

Hàng năm các thành viên Ban kiểm soát được hưởng thù lao cho việc thực hiện nghĩa vụ của Ban kiểm soát. Việc tính số thù lao mà các thành viên Ban kiểm soát được hưởng phải rõ ràng, minh bạch và được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Tổng số thù lao thanh toán cho Ban kiểm soát được công bố trong báo cáo thường niên của công ty và cho cổ đông.

Chương IV: Ngăn ngừa xung đột lợi ích và giao dịch với các bên có quyền lợi liên quan đến công ty

Điều 23. Trách nhiệm trung thực và tránh các xung đột về quyền lợi của các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc

1. Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc, cán bộ quản lý khác phải công khai các lợi ích liên quan theo quy định của Luật Doanh nghiệp, các văn bản pháp luật liên quan.
2. Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc, cán bộ quản lý khác và những người liên quan tới các thành viên này không được phép sử dụng những cơ hội kinh doanh có thể mang lại lợi ích cho công ty vì mục đích cá nhân; không được sử dụng những thông tin có được nhờ chức vụ của mình để tư lợi cá nhân hay để phục vụ lợi ích của tổ chức hoặc cá nhân khác.
3. Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc và cán bộ quản lý khác có nghĩa vụ thông báo cho Hội đồng quản trị các giao dịch giữa công ty, công ty con, công ty do công ty đại chúng nắm quyền kiểm soát với chính thành viên đó hoặc với những người có liên quan tới thành viên đó theo quy định của pháp luật. Công ty phải thực hiện công bố thông tin về nghị quyết Đại hội đồng cổ đông hoặc nghị quyết Hội đồng quản trị thông qua các giao dịch nêu trên trong thời hạn hai mươi bốn (24) giờ trên trang thông tin điện tử của công ty và báo cáo Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.
4. Công ty không được cấp các khoản vay hoặc bảo lãnh cho các thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc điều hành, cán bộ quản lý khác và những người có liên quan tới thành viên nêu trên, trừ khi Đại hội đồng cổ đông có quyết định khác.
5. Thành viên Hội đồng quản trị không được biểu quyết đối với các giao dịch mà thành viên đó hoặc người có liên quan đến thành viên đó tham gia, bao gồm các giao dịch mà lợi ích vật chất hay phi vật chất của thành viên Hội đồng quản trị đó chưa được xác định. Các giao dịch nêu trên phải được công bố trong Báo cáo thường niên của công ty.
6. Các thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc, cán bộ quản lý khác và những người có liên quan tới các thành viên nêu trên không được sử dụng các thông tin chưa được phép công bố của công ty hoặc tiết lộ cho người khác để thực hiện các giao dịch có liên quan
7. Công quy định về đánh giá hoạt động, khen thưởng và kỷ luật đối với thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, thành viên Ban Giám đốc và các cán bộ quản lý bao gồm các nội dung chính sau đây:
 - Xây dựng các tiêu chuẩn đánh giá.
 - Xây dựng hệ thống khen thưởng và kỷ luật
 - Tổ chức bộ máy đánh giá, khen thưởng và kỷ luật.
 - Tổ chức thực hiện.

Điều 24. Giao dịch với người có liên quan

1. Khi tiến hành giao dịch với những người có liên quan, công ty phải ký kết hợp đồng bằng văn bản theo nguyên tắc bình đẳng, tự nguyện. Nội dung hợp đồng phải rõ ràng, cụ thể. Các điều khoản ký kết, bổ sung sửa đổi, thời hạn hiệu lực, giá cả cũng như căn cứ xác định giá cả của hợp đồng phải được công bố thông tin theo các quy định của pháp luật.
2. Công ty áp dụng các biện pháp cần thiết để ngăn ngừa những người có liên quan can thiệp vào hoạt động của công ty và gây tổn hại cho lợi ích của công ty thông qua việc độc quyền các kênh mua và bán, lũng đoạn giá cả.
3. Công ty áp dụng các biện pháp cần thiết để ngăn ngừa cổ đông và những người có liên quan tiến hành các giao dịch làm thất thoát vốn, tài sản hoặc các nguồn lực khác của công ty. Công ty không được cung cấp những đảm bảo về tài chính cho các cổ đông và những người có liên quan.

Điều 25. Đảm bảo quyền hợp pháp của những người có quyền lợi liên quan đến công ty

1. Công ty phải tôn trọng quyền lợi hợp pháp của những người có quyền lợi liên quan đến công ty bao gồm ngân hàng, chủ nợ, người lao động, người tiêu dùng, nhà cung cấp, cộng đồng và những người khác có quyền lợi liên quan đến công ty.
2. Công ty cần hợp tác tích cực với những người có quyền lợi liên quan đến công ty thông qua việc:
 - a. Cung cấp đầy đủ thông tin cần thiết cho ngân hàng và chủ nợ để giúp họ đánh giá về tình hình hoạt động và tài chính của công ty và đưa ra quyết định;
 - b. Khuyến khích họ đưa ra ý kiến về tình hình hoạt động kinh doanh, tình hình tài chính và các quyết định quan trọng liên quan tới lợi ích của họ thông qua liên hệ trực tiếp với Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và Ban kiểm soát.
3. Công ty phải quan tâm tới các vấn đề về phúc lợi, bảo vệ môi trường, lợi ích chung của cộng đồng, và trách nhiệm xã hội của công ty.

Chương V: Đào tạo về quản trị công ty

Điều 26. Đào tạo về quản trị công ty

Thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát, Giám đốc, Phó Giám đốc công ty cần tham gia các khóa đào tạo cơ bản về quản trị công ty do các cơ sở đào tạo có chương trình đào tạo tập huấn liên quan đến quản trị công ty tổ chức.

Chương VI: Công bố thông tin và minh bạch

Điều 27. Công bố thông tin thường xuyên

1. Công ty có nghĩa vụ công bố đầy đủ, chính xác và kịp thời thông tin định kỳ và bất thường về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, tài chính và tình hình quản trị công ty cho cổ đông và công chúng. Thông tin và cách thức công bố thông tin được thực hiện theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty. Ngoài ra, công ty phải công bố kịp thời và đầy đủ các thông tin khác nếu các thông tin đó có khả năng ảnh hưởng đến giá chứng khoán và ảnh hưởng đến quyết định của cổ đông và nhà đầu tư.

- Việc công bố thông tin được thực hiện theo những phương thức nhằm đảm bảo cổ đông và công chúng đầu tư có thể tiếp cận một cách công bằng và đồng thời. Ngôn từ trong công bố thông tin cần rõ ràng, dễ hiểu và tránh gây hiểu lầm cho cổ đông và công chúng đầu tư.

Điều 28. Công bố thông tin về tình hình quản trị công ty

- Công ty phải công bố thông tin về tình hình quản trị công ty trong các kỳ Đại hội đồng cổ đông hàng năm, trong báo cáo thường niên của công ty, tối thiểu phải bao gồm những thông tin sau:
 - Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát;
 - Hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát;
 - Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành;
 - Hoạt động của các tiểu ban của Hội đồng quản trị;
 - Những kế hoạch để tăng cường hiệu quả trong hoạt động quản trị công ty;
 - Thù lao và chi phí cho thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Giám đốc và thành viên Ban kiểm soát;
 - Thông tin về các giao dịch cổ phiếu của công ty của các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc, Ban kiểm soát, cổ đông lớn và các giao dịch khác của thành viên Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc, Ban kiểm soát và những người liên quan tới các đối tượng nói trên;
 - Số lượng thành viên Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và Ban kiểm soát đã tham gia đào tạo về quản trị công ty;
 - Những điểm chưa thực hiện theo quy định của Quy chế, nguyên nhân và giải pháp.
- Công ty có nghĩa vụ báo cáo định kỳ sáu (06) tháng và công bố thông tin về tình hình quản trị công ty theo quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.

Điều 29. Trách nhiệm về báo cáo và công bố thông tin của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc

Ngoài các trách nhiệm theo quy định tại Điều 23 Thông tư này, thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc có trách nhiệm báo cáo và công bố thông tin về giao dịch trong các trường hợp sau:

- Các giao dịch giữa công ty với công ty mà các thành viên nêu trên là thành viên sáng lập hoặc là thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc trong thời gian ba (03) năm trước.
- Các giao dịch giữa công ty với công ty trong đó người liên quan của các thành viên nêu trên là thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc hoặc cổ đông lớn.
- Các giao dịch có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với các thành viên nêu trên.

Điều 30. Tổ chức công bố thông tin

- Công ty tổ chức công bố thông tin gồm một số nội dung chủ yếu sau:
 - Xây dựng ban hành các quy định về công bố thông tin theo quy định tại Luật Chứng khoán và các văn bản hướng dẫn;
 - Đồng thời bổ nhiệm ít nhất một cán bộ chuyên trách về công bố thông tin.
- Cán bộ chuyên trách công bố thông tin có thể là Thư ký công ty hoặc một cán bộ quản lý kiêm nhiệm.
- Cán bộ chuyên trách công bố thông tin phải là người:
 - Có kiến thức kế toán, tài chính, có kỹ năng nhất định về tin học;
 - Công khai tên, số điện thoại làm việc để các cổ đông có thể dễ dàng liên hệ;

- c. Có đủ thời gian để thực hiện chức trách của mình, đặc biệt là việc liên hệ với các cổ đông, ghi nhận những ý kiến của các cổ đông, định kỳ công bố trả lời ý kiến của các cổ đông và các vấn đề quản trị công ty theo quy định;
- d. Chịu trách nhiệm về công bố các thông tin của công ty với công chúng đầu tư theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.

Chương VII: Chế độ báo cáo, giám sát và xử lý vi phạm

Điều 31. Báo cáo

Định kỳ hàng năm, công ty phải có nghĩa vụ báo cáo và công bố thông tin về việc thực hiện quản trị công ty theo quy định của Quy chế với Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở Giao dịch Chứng khoán và các cơ quan có thẩm quyền khác theo quy định của pháp luật.

Điều 32. Giám sát

Các cá nhân và tổ chức liên quan và các cổ đông công ty phải chịu sự giám sát về quản trị công ty của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở Giao dịch Chứng khoán và các cơ quan có thẩm quyền khác theo quy định của pháp luật.

Điều 33. Xử lý vi phạm

Công ty vi phạm hoặc không thực hiện quy định tại quy chế này mà không công bố thông tin và báo cáo Ủy ban Chứng khoán Nhà nước theo quy định tại các Điều 27, Điều 28 và Điều 31 Quy chế này sẽ bị xử phạt vi phạm hành chính theo quy định tại nghị định về xử phạt hành chính trong lĩnh vực chứng khoán và thị trường chứng khoán.

Chương VIII: Sửa đổi và bổ sung Quy chế

Điều 34. Sửa đổi, bổ sung Quy chế

1. Việc sửa đổi, bổ sung Quy chế này phải được Đại hội đồng cổ đông xem xét và quyết định thông qua.
2. Trong trường hợp có những quy định của pháp luật có liên quan đến hoạt động của Công ty chưa được đề cập trong bản Quy chế này hoặc trong trường hợp có những quy định mới của pháp luật khác với những điều khoản trong Quy chế này, thì những quy định của pháp luật đó đương nhiên được áp dụng và điều chỉnh hoạt động của Công ty.

Chương IX: Ngày hiệu lực

Điều 35. Ngày hiệu lực

1. Quy chế này gồm X chương 35 điều, được Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Sản xuất kinh doanh Dược và Trang thiết bị Y tế Việt Mỹ nhất trí thông qua ngày 29 tháng 06 năm 2018 và cùng chấp thuận hiệu lực toàn văn của bản Quy chế này.
2. Quy chế này là duy nhất và chính thức của Công ty.



Số: 13/2018/TT/ĐHĐCĐ

TP Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 06 năm 2018.

TỜ TRÌNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

V/v: Danh sách ứng viên để bầu bổ sung vào HĐQT, Ban kiểm soát trong thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2015-2020 tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2018

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Hội đồng quản trị đã có tờ trình với nội dung miễn nhiệm chức danh thành viên HĐQT đối với ông Vũ Văn Ngát; miễn nhiệm thành viên Ban kiểm soát đối với bà Nguyễn Thị Thương theo nguyện vọng cá nhân.

Từ tình hình thực tế phát sinh như trên cũng như để đáp ứng yêu cầu phát triển của Công ty thì việc bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát trong thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2015 – 2020 là hết sức cần thiết. Do đó, tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018, Đại hội sẽ tiến hành:

- Bầu bổ sung 01 thành viên HĐQT.
- Bầu bổ sung 01 thành viên Ban kiểm soát.

HĐQT cũng đã công bố tài liệu họp ĐHĐCĐ, trong đó có thông báo về việc đề cử, ứng cử vào thành viên Ban kiểm soát. Tuy vậy, hết thời hạn quy định, Công ty không nhận được văn bản đề cử, ứng cử nào từ các Cổ đông và Nhóm cổ đông. Trên cơ sở đó, Hội đồng quản trị đã tổ chức họp để thảo luận và thông qua danh sách các ứng viên đề bầu bổ sung vào HĐQT, Ban kiểm soát tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2018 như sau:

I). Danh sách ứng viên để bầu bổ sung vào thành viên HĐQT

Họ tên: Nakatani Yoshitaka
Giới tính: Nam
Sinh năm: 1964
Quốc tịch: Nhật Bản
Trình độ: Đại học

II). Danh sách ứng viên để bầu bổ sung vào thành viên Ban kiểm soát

Bà Vũ Thu Thủy
Giới tính: Nữ
Sinh năm: 1985
Quốc tịch: Việt Nam
Trình độ: Cử nhân chuyên ngành kế toán

(Sơ yếu lý lịch chi tiết của các ứng viên được công bố trên website của Công ty và được công bố tại đại hội).

Hội đồng quản trị kính trình ĐHĐCĐ thông qua danh sách ứng viên và tiến hành bầu bổ sung thành viên HĐQT và Ban kiểm soát nêu trên.



Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu VP.



Số: 01/2018/TT/AMV/ĐHĐCĐTN

TP Hồ Chí Minh, ngày 14 tháng 06 năm 2018

**BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018
CÔNG TY CP SẢN XUẤT KINH DOANH DƯỢC & TRANG THIẾT BỊ Y TẾ VIỆT MỸ**

Kính thưa các Quý vị cổ đông!

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Sản xuất Kinh doanh Dược & Trang thiết bị Y tế Việt Mỹ kính trình kết quả hoạt động sản xuất – kinh doanh năm 2017 và kế hoạch hoạt động năm 2018 đến Đại hội như sau:

I. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT TRONG NĂM 2017.

1. Về cơ cấu nhân sự của HĐQT

Hội đồng quản trị Công ty trong năm 2017 gồm có các ông, bà sau đây:

STT	Họ tên	Chức danh trong HĐQT	Ghi chú
1	Đặng Nhị Nương	Chủ tịch HĐQT	TV HĐQT điều hành
2	Nguyễn Anh Quân	Thành viên HĐQT	TV HĐQT không điều hành
3	Lê Quang Chung	Thành viên HĐQT	TV HĐQT độc lập
4	Vũ Văn Ngát	Thành viên HĐQT	TV HĐQT độc lập
5	Phạm Văn Tuy	Thành viên HĐQT	TV HĐQT độc lập

2. Tổng kết các cuộc họp của HĐQT và các quyết định của HĐQT

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
01	03.01/2017/NQHĐQT/AMV	03/01/2017	Thay đổi ngày đăng ký cuối cùng tham dự ĐHĐCĐ bất thường năm 2017.
02	16.02/2017/NQHĐQT/AMV	16/02/2017	Đề cử ứng viên HĐQT, Ban kiểm soát đề bầu tại ĐHĐCĐ bất thường năm 2017.
03	17.02/2017/NQHĐQT/AMV	17/02/2017	Bổ sung nội dung vào chương trình họp



DHĐCĐ bất thường năm 2017.

04	23.02/2017/ NQHĐQT/AMV	23/02/2017	Thông qua quy chế nội bộ quản trị công ty; Thành lập các tiểu ban của HĐQT.
05	15.03/2017/ NQHĐQT/AMV	15/03/2017	Báo cáo kết quả kinh doanh năm 2016 và kế hoạch kinh doanh năm 2017.
06	27.03/2017/ NQHĐQT/AMV	27/03/2017	Thông qua phương án sử dụng vốn chi tiết; kế hoạch đầu tư và phát triển đối với Công ty CP Đầu tư Bệnh viện Việt Mỹ.
07	03.04/2017/ NQHĐQT/AMV	03/04/2017	Thông qua việc chuyển nhượng phần vốn góp của AMV tại Công ty CP Sản xuất kinh doanh sinh phẩm chuẩn đoán y tế Việt Mỹ.
08	27/2017/ NQ-HĐQT	13/04/2017	Thông qua phương án sử dụng vốn chi tiết.
09	16.06/2017/ NQ-HĐQT	16/06/2017	Sửa đổi Điều lệ Công ty liên quan đến vốn điều lệ.
10	27.06/2017/ NQ-HĐQT	27/06/2017	Lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2017.
11	08.08.1/2017/ NQ-HĐQT	07/08/2017	Thành lập Công ty CP Trung tâm xét nghiệm và môi trường Cần Thơ
12	10.08.01/2017/ NQ-HĐQT	10/08/2017	Thành lập Công ty CP Trung tâm xét nghiệm và môi trường Phú Thọ
13	10.08.02/2017/ NQ-HĐQT	10/08/2017	Thành lập Công ty CP Trung tâm xét nghiệm và môi trường Nha Trang
14	26.12/2017/ NQ-HĐQT	26/12/2017	Thông qua kế hoạch đầu tư đối với Công ty CP Đầu tư Bệnh viện Việt Mỹ

3. Đánh giá của HĐQT về các mặt hoạt động của Công ty

Về chiến lược phát triển

HĐQT đã bám sát định hướng chiến lược 05 năm 2017-2021 đã được vạch ra như: mở rộng các ngành nghề kinh doanh, phát triển mạng lưới phân phối, đầu tư và liên kết trang thiết bị y tế với các bệnh viện, đầu tư vào các công ty con,...

Về tình hình kinh doanh

- Tổng doanh thu: thực hiện 71,8 tỷ đồng, đạt 40,26% so kế hoạch

23
ÔNG
S P N
AT KH
TRA
YT
ET
T.P.

DHĐCD bất thường năm 2017.

04	23.02/2017/ NQHĐQT/AMV	23/02/2017	Thông qua quy chế nội bộ quản trị công ty; Thành lập các tiêu ban của HĐQT.
05	15.03/2017/ NQHĐQT/AMV	15/03/2017	Báo cáo kết quả kinh doanh năm 2016 và kế hoạch kinh doanh năm 2017.
06	27.03/2017/ NQHĐQT/AMV	27/03/2017	Thông qua phương án sử dụng vốn chi tiết; kế hoạch đầu tư và phát triển đối với Công ty CP Đầu tư Bệnh viện Việt Mỹ.
07	03.04/2017/ NQHĐQT/AMV	03/04/2017	Thông qua việc chuyển nhượng phần vốn góp của AMV tại Công ty CP Sản xuất kinh doanh sinh phẩm chuẩn đoán y tế Việt Mỹ.
08	27/2017/ NQ-HĐQT	13/04/2017	Thông qua phương án sử dụng vốn chi tiết.
09	16.06/2017/ NQ-HĐQT	16/06/2017	Sửa đổi Điều lệ Công ty liên quan đến vốn điều lệ.
10	27.06/2017/ NQ-HĐQT	27/06/2017	Lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2017.
11	08.08.1/2017/ NQ-HĐQT	07/08/2017	Thành lập Công ty CP Trung tâm xét nghiệm và môi trường Cần Thơ
12	10.08.01/2017/ NQ-HĐQT	10/08/2017	Thành lập Công ty CP Trung tâm xét nghiệm và môi trường Phú Thọ
13	10.08.02/2017/ NQ-HĐQT	10/08/2017	Thành lập Công ty CP Trung tâm xét nghiệm và môi trường Nha Trang
14	26.12/2017/ NQ-HĐQT	26/12/2017	Thông qua kế hoạch đầu tư đối với Công ty CP Đầu tư Bệnh viện Việt Mỹ

3. Đánh giá của HĐQT về các mặt hoạt động của Công ty

Về chiến lược phát triển

HĐQT đã bám sát định hướng chiến lược 05 năm 2017-2021 đã được vạch ra như: mở rộng các ngành nghề kinh doanh, phát triển mạng lưới phân phối, đầu tư và liên kết trang thiết bị y tế với các bệnh viện, đầu tư vào các công ty con,...

Về tình hình kinh doanh

- Tổng doanh thu: thực hiện 71.8 tỷ đồng, đạt 40.26% so kế hoạch

1	Hội đồng quản trị	3.000.000
2	Ban kiểm soát	2.000.000

II. CÁC KẾ HOẠCH TRONG TƯƠNG LAI

Trong thời gian sắp tới, tiếp tục định hướng Công ty theo sát thị trường, đảm bảo duy trì các hoạt động kinh doanh chính ổn định, mở rộng lĩnh vực hoạt động, đảm bảo chất lượng dịch vụ.

Mở rộng và tăng cường hợp tác với các đơn vị trong nước và quốc tế để cùng nhau nắm bắt cơ hội, cùng phát triển.

Xây dựng văn hóa doanh nghiệp tiên tiến, đặc trưng, đào tạo nguồn nhân lực gắn với hiệu quả kinh doanh.

Lựa chọn hạng mục đầu tư, quy mô đầu tư để tiếp tục mở rộng và phát triển sản xuất kinh doanh, đưa công ty sang một giai đoạn phát triển mới, tăng trưởng cả về quy mô và hiệu quả kinh tế.

Đề phát huy các nguồn lực hiện có và khắc phục những tồn tại, bất cập trong thời gian qua, HĐQT Công ty đề ra các biện pháp tổ chức thực hiện như sau:

- Không ngừng nâng cao hiệu quả hoạt động của HĐQT trên cơ sở tuân thủ chặt chẽ các quy định của pháp luật, điều lệ Công ty, tập trung chính vào thực hiện chức năng giám sát hoạt động của HĐQT đối với Ban Giám đốc, cán bộ quản lý và các mặt hoạt động của Công ty.
- HĐQT và Ban Giám đốc tập trung mọi nguồn lực để đảm bảo hiệu quả sản xuất kinh doanh năm 2018 và những năm tiếp theo.

Trên đây là báo cáo tổng kết hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2017. Kính đề nghị Đại hội xem xét, thảo luận và thông qua.

**CÔNG TY CP SẢN XUẤT KINH DOANH
DƯỢC & TRANG THIẾT BỊ Y TẾ VIỆT MỸ
CHỦ TỊCH HĐQT**


ĐẶNG NHỊ NƯƠNG

